



ÔNG BÃ (tuyên bố chương trình). — Nếu các người bầu tôi ra làm nghị viên tôi sẽ hạ lãi cho vay từ mười phân xuống tám phân rưỡi.

TRONG SỐ NÀY ; Kết quả cuộc thi số Mùa Xuân



# Nhà thuốc LÊ - HUY - PHẠCH

HANOI - TONKIN

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có danh tiếng và được tin nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có thực học — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn Nam Nữ Bảo-Toàn đã được Hàn Lâm viện Khoa-học bên Pháp (Académie des sciences) công nhận và các báo chí Tây Nam khuyển khích ! (Nam nữ Bảo-Toàn đã in lần thứ hai, giá Op.60 — ở xa gửi thêm Op.20 làm cước gửi (tất cả Op.80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được — gửi « tinh hóa giao ngân » hết Op.95)

SÁCH BIỂU KHÔNG — « Báo Vệ Gia-Đình » là một quyển sách viễ công phu gồm có 6 quyển ; 1er) Bệnh nguyên : nói rõ những nguyên bệnh vì đâu mà có ? — 2e) Hai bộ máy sinh dục : nói những bệnh thuốc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — 3e) Tiểu nhi kinh giản : những bệnh cam, sởi... của trẻ — 4e) Phong tình cần bệnh : nói rõ những bệnh phong tình — 5e) Ngũ lao căn bệnh : các bệnh ho, khái huyết, sai, xuyên, súc, lao... — 6e) Bài trừ mục thống : các bệnh ở mắt...

Gửi thư rõ ràng bệnh một — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hồi xin lai nha thuốc hoặc các đại lý, ở xa gửi Op.06 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

## LƯƠNG NGHI BỒ THÂN

Bà chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thân

Thuốc này bao chế rất công phu, có vị phải tìm kiếm kỹ lưỡng ở khắp các nơi ; có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy tinh khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thân bộ được tinh khiết sơ tinh, và đắt nhất là vị hải cẩu thận. Thận là cơ quan hệ trọng cho sự sinh dục đàn ông. Thận suy sinh nhiều chứng làm kém đường sinh dục :

Bệnh thận : đau lưng, sáng đầu, rụng tóc, ù tai, mờ mắt, tiểu tiện vàng, trong bất thường, thời thường mỏi mệt.

Di tinh : Khi cương dương, không cử lúc nào, tinh khí không kiến được mà tiết ra.

Mộng tinh : Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khí cũng ra.

Hoạt tinh : Tinh khí không kiến, khi giao hợp tinh khí ra mau qua.

Tinh khí bất sạ nhập tử cung : Tinh khí loãng, ra rì rì, không bền vào tử cung.

Liệt dương : Gân đàn bà mà dương không cương được.

Sau khi khỏi bệnh phong tình, đau lưng, rụng tóc, chảy nước mắt, ướt quy đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lương nghi bồ thân » số 20 của Lê Huy Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm năm, chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thân.

## LẬU, GIANG - MAI

Uống thuốc Lê-Huy-Phách khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70, giá Op.60 (thuốc lậu) khỏi rất mau, các bệnh lậu mới mắc : tức, buốt, đái rất, nóng báng quang, rỏ mủ nhiều, ít, vàng, xanh.

Lậu chuyên trị mủ số 10, giá Op.50 : Bệnh lậu kinh niên, đường háng nguy vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phẩy đi phải lại 2, 3 lần... đã chữa chạy đủ các thuốc, tìm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn có, đi nhiều, dù ít, uống thuốc « Lậu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách nhứt định hết mủ ngay. Thuốc này hay lắm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18, giá 1p.00 : Lở loét quy đầu, mọc mào gà, hoa khế, phá vỡ khắp người, lên hạch lên sọai, đau xương đau tủy, mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, uống thuốc Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn.

Tuyệt trùng số 12, giá Op.60 : Lậu, Giang-Mai chưa tuyệt nọc, tiêu thiên sinh đưng bất thường, có đái, có cặn, nhồi nhối ở trong đường tiểu tiện. Ăn độc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình như bệnh phục phát. Qui-dầu ướt, đỏ, báp thịt rụt, ngoài da thường mọc những mụn nhỏ sặc đỏ mà ngứa. Ăn ngủ không đều hòa, thân thể đau mỏi, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, đau lưng, hoặc di-tinh, mộng-tinh.

Uống thuốc Tuyệt trùng số 12 này lần với bộ Ngũ-lạng số 22, giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, bồi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thư cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng.

## VẠN NĂNG LINH BỒ

Thư thuốc này rất hay, bổ cho các cơ-thể người ta rất mau chóng. « Di tha tinh huyết », « bổ ngũ tinh huyết » nghĩa là lấy kinh huyết khác đem bồi bổ cho tinh huyết người ta, tức là thư thuốc này dùng những cơ-thể của loài vật như : gân hươu, cao ban long, tim lợn, óc lợn... Các thứ ấy chế hóa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý... làm thành thư thuốc Vạn-năng-linh-bồ này. Thuốc này đã kinh-nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Đến nay trăm phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thư thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe. Ở thế-kỷ thứ 20 này, lớn tinh thần, ham vật chất, điện-khi nhiều. Nên đời nay, ít người lo âu bằng đời xưa, thì có « nội thương nhân ngoại » càng dễ làm, không những thế mà lại còn tìm óc cạnh tranh... biết bao nhiêu cơ-nó làm hại sức khỏe của chúng ta. Bởi thế phải có thư thuốc Vạn-năng-linh-bồ này để giúp đỡ anh em các giới, thêm phần sức khỏe. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện, phần khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon ngủ yên, khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc quá sức, tư-lự quá độ làm tổn hại đến sức khỏe và tinh thần : người hom, hem, hao mòn sức khỏe, bệnh tật luôn luôn, tinh thần hồi hoang, bồn thần, hay dẫn đờng ngược, tìm gan đung thồm... Người ốm mới khỏi, các cơ-gia sức lực yếu suy... dùng thuốc Vạn-năng-linh-bồ này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hại sức khỏe mỗi sinh ra. Bất cứ già, trẻ, lớn, bé đàn ông, đàn bà, đàn bà có thai, trong người mới mệt... dùng thuốc này công hiệu ta dùng, sức khỏe tăng ngay giá 1\$00.

## ĐÀN BÀ HẠT ĐIỀU KINH

Hạt điều kinh khi lên tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sức huyết kém, nhợt... tức là kinh huyết mà mắc bệnh kinh bất điều. Kinh đã không điều còn sinh nhiều chứng : sáng đầu, ù tai, mỗi xuống sọai có hành kinh, có khi đau bụng nổi hơn nữa !

Điều kinh chúng này số 80, giá 1\$50 : Dùng dùng cho các bà có chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mau có thai.

Điều kinh bổ huyết số 21, giá 1\$00 : Dùng dùng cho các cơ, dùng thuốc này kinh-nguyệt điều hòa, đỏ da thắm thối, khỏe mạnh luôn luôn...

## BỘ PHẾ TRƯ LÃO

Phổi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ được một phút nào, thì những khí thở hít không đều, nóng phổi, bốc hơi, tức ngực, phải tìm cách để phòng cho phổi được đều hòa. Phổi yếu sinh ra những bệnh : khái, thẩu, súc, xuyên, khạc huyết, lao, sai... rất là nguy hiểm !

Thuốc Bộ phế trừ lao Lê-huy-Phách số 89, giá hộp lớn 1p.00, hộp nhỏ Op.60 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm. Bất cứ già trẻ, lớn bé có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bộ phế trừ lao này khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này : Khỏi bệnh khái huyết, khạc huyết (khạc nhớt ra máu) — Khỏi bệnh xuyên, súc (khó thở, tức ngực) — Khỏi bệnh ho khạc — khỏi bệnh ho đờm — khỏi bệnh ho gà — không trừ các bệnh lao phổi.

## Nhà thuốc LÊ - HUY - PHẠCH - Hanoi, Tonkin

1er Mars 1938 nhà thuốc Lê-huy-Phách sẽ dọn lên 19 Boulevard Gia-long và 40 Boulevard Rollandes — Hanoi  
ĐẠI-LÝ CÁC NƠI : Hải-phong : Nam-tân, 100 Bonnal. Nam-dinh : Việt-long 28 Rue Champeaux. Thái-binh : Minh-Đức, 97 Jules Piquet. Hải-dương : Phái-Viên, 3 phố Kho Bạc. Ninh-binh : Ich-trí, 41 Rue du Marché. Ba-ninh : Vinh-Sinh, 161 phố Tiên-An. Hongay : Hoàng-Đạo, Quỳ, 3 Théâtre. Yên-bái : Courbet, Le g-on - Lý-xuân-Quý, 10 bis Rue du Sel. Thanh-hóa : Phái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh : Sinh-Hay, 59 Phố Ga. Huế : Văn-Hoa, 20 Phố Bert. Qui-nhon : Trần-vân-Thắng, Avenue Khải-Định. Nha-trang : Nguyễn-diệu-Tuyên. Tuy-hòa : Thanh-Tâm. Phan-rang : Bazar Tân-sinh. Phan-thi : Ich công thương cuộc. Dalat : Nam nam đưng phòng. Quảng-ngãi : Lợi Hưng, Route Coloniale. Pailoo : Châu-Liên, 238 Pont japonais. Pn om Penh : Huỳnh-Trí, 15 Rue Obier. Kampot : Bazar Song-Bông. Thatkhet : Maison Chung-kỳ, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại lý cả

Tổng đại lý tại Mỹ Tho : NAM-CƯỜNG-THU-XÁ.

## LÝ TƯỞNG CỦA THANH NIÊN

... Có người thanh niên đem việc lý tưởng hỏi cụ Hoàng-trọng-Phu, cụ thân nhiên đáp: «Ăn đồ Annam, mặc đồ Annam, dùng đồ Annam. Còn sự hành động thì tùy thời.»

(Thời Vn)



... ở nhà an-nam



... ăn đồ an-nam



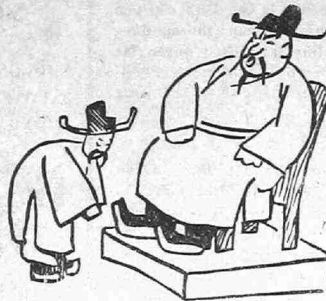
... mặc đồ an-nam



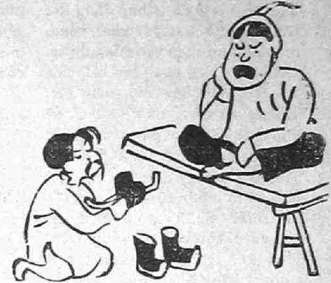
... dùng đồ an-nam...



... đối với dân



... vào quan...



... về nhà với vợ!

## CHÍNH TRỊ VÀ ĐẢNG PHÁI

# Chủ nghĩa dân chủ và đảng bảo hoàng

(Tiếp theo)

**T**A đã thấy rõ sức mạnh của chủ nghĩa dân chủ trong mấy thế kỷ vừa qua. Chủ nghĩa ấy đã đánh đổ nhiều «ngồi bâu», và đến nay, tuy không khỏi bị chỉ trích, vẫn được một phần đông nhân loại coi là một chủ nghĩa đáng thờ, vì họ tin rằng chỉ có chủ nghĩa ấy mới giữ cho loài người được tự do và bình đẳng.

Chủ nghĩa ấy đem áp dụng vào thực tế, sinh ra chế độ nghị viện. Toàn thể dân chúng đứng lý ra phải tự đảm nhận cái trách nhiệm lập pháp và hành pháp. Theo Rousseau, chủ quyền của nước không có thể ủy cho ai được; nghị viên dân bầu lên có thể dự thảo được luật lệ, nhưng không thể quyết định được, vì quyền ấy là riêng của hết thảy dân chúng.

Nhưng, ở những nước nhỏ lắm, thì không nói làm gì, chứ ở những nước lớn không sao thực hành được cái thuyết ấy. Một đạo luật mà để cho hàng triệu người bàn tán, thì không biết bao giờ mới quyết định và thi hành được, họa may mà quyết định xong, cũng chưa dám chắc là một đạo luật hoàn toàn: phần đông dân chúng không đủ học lực để mà hiểu, lại không đủ thì giờ rồi để nghiên cứu. Vì thế cho nên ở những nước dân chủ lớn, người ta đều theo cái thuyết: dân chúng ủy quyền cho một số người có học thức, có tài để thay mặt lập pháp và hành pháp. Những người được ủy quyền ấy là các nghị viên.

Một ông nghị, tùy do một số cử tri nhất định bầu lên, không có thể coi là người thay mặt của nhóm cử tri ấy. Theo thuyết dân chủ hiện hành, nghị viên nào cũng là người thay

mặt cho cả nước, không phải riêng bênh vực quyền lợi cho nhóm dân đã bầu mình lên; nếu những quyền lợi của nhóm ấy trái ngược với quyền lợi chung của nước, nghĩa vụ của nghị viên là phải hi sinh đi. Vì thế, nên các nước dân chủ thấy đều cấm không cho cử tri bắt buộc người thay mặt phải theo đúng chương trình cử tri đã định. Cử tri chỉ có quyền không bầu lại khi nghị viên ra tái cử mà thôi.

Nghị viện, xem như vậy, chỉ cần có một... Nhưng thường thường, nghị viện chia ra làm hai: thượng nghị viện và hạ nghị viện. Mà như thế là vì người ta sợ một viện có quyền lập pháp, dần dà thu hết chính quyền vào trong tay, trở nên quá mạnh và hóa ra lạm dụng. Sự độc đoán của một viện người ta sợ nguy hiểm không kém gì sự độc đoán của một vị hoàng đế chuyên chế. Những việc đã xảy ra trong lịch sử chứng rằng sự lo sợ ấy không phải là vô lý.

Nhưng đầu một hay hai, chính thể nên dân chủ nào cũng vậy, đặc sắc là những người ra cầm quyền chính, giúp việc ông tổng thống, các vị tổng trưởng, đều chọn trong số nhân viên của đảng phái được đại đa số nhân dân tín nhiệm, và thường thường có chân trong nghị viện. Một khi nội các không cai trị đúng theo ý muốn của đại đa số trong viện nữa, thì phải xin từ chức. Như vậy, công việc của chính phủ, đối ngoại hay ở trong nước, hao giờ cũng hợp với nguyện vọng của đại đa số, với ý chí chung của nước.

Đảng phái chính trị không phải là độn nên

dân chủ ra đời mới có. Dưới chế độ quân chủ độc đoán hay thời phong kiến, người ta đã thấy nhiều nhóm người bênh vực nhiều chính kiến riêng. Nhưng với nền dân chủ, đảng phái mới trở nên một sức mạnh.

Ở các nước dân chủ, bao nhiêu quyền chính thu vào lá phiếu của cử tri cả. Công dân mỗi người có một lá; vậy đảng nào được vậy, cổ vận động, dùng lời nói hay báo chí, sách vở, mục đích là mời mọi người vào đảng, mời được càng nhiều càng hay. Vì có nhiều đảng bành, tức là có nhiều phiếu bầu, nhiều phiếu bầu mới có thể thắng lợi cho đảng được.

Những đảng phái vì dân mà có? Có khi vì lòng mến phục một người, có khi là vì lòng trung với một giòng giống, nhưng hầu hết là vì sự phát sinh một chủ nghĩa chính trị, hay một tư tưởng mà đảng phái ra tâm bênh vực.

Còn công việc của mỗi đảng, thì có hai thứ: Một là đem tuyên truyền chủ nghĩa trong dân gian; hai là làm cho các đảng viên ra ứng cử nghị-viên được bầu. Công việc rất là bận rộn, nhưng tập: chọn người ứng cử, trích quỹ đảng giúp đảng viên nghèo, hợp lực với những đảng có ít nhiều ý tưởng giống ý tưởng của đảng để lập thành một mặt trận duy nhất. Chiến tuyến Bình dân ở Pháp được đại đa số kỳ tổng tuyển cử năm kia chính là nhờ ở sự khôn khéo biết hợp lực ấy. Trong nghị-trưởng sự hợp lực ấy cũng cần phải theo đuổi, khi mà không có một đảng nào chiếm đại đa số.

Sự phân chia ra thành đảng phái chính trị, rất có nhiều người chê trách. Kết quả rõ ràng của sự phân chia ấy, người ta bảo là, khiến quốc-gia biến thành một chiến trường, các



dang phải tranh dành nhau, những điều lợi chung không ai thấy nữa, ai cũng chỉ nghĩ đến đảng của mình thôi. Người trong đảng xấu xa cũng có mà che lấp; trái lại, người ở đảng kinh địch thì đâu có tài giỏi lợi lạc, cũng coi là vô dụng, là bỉ ổi. Hơn nữa, những người vì lợi riêng muốn lợi dụng thanh thế đảng sẽ có nhiều, mà vì thế, sự thành thực sẽ mất, và mục luận lý sẽ trở nên thấp kém. Bên Mỹ chẳng hạn, người ta đã vì hai đảng lớn bên ấy như hai cái chai rỗng, muốn đổ nước gì vào cũng được.

Những đảng phái lại rất cần cho sự tiến hóa một dân tộc. Không có đảng phái, cử tri sẽ không biết theo phương hướng nào, theo phương châm gì để mà bầu người thay mặt. Đảng phái sẽ dạy họ biết những nguyên tắc cần phải biết. Trong một đảng, sau cuộc bàn cãi của đảng viên, sẽ có những ý tưởng chung, một chương trình nhất định làm nền để chiếu cho mọi người biết đường mà đi. Đảng phái luôn luôn nhắc mọi người biết tới bổn phận của mình đối với nước, đối với thời cục. Vì có nhiều đảng tranh dành nhau, dân chúng lại có thể so sánh các ý tưởng tương đối, không sợ bị « nhồi rọ » như người ta thường nói. Sự tranh đấu của tư tưởng, của chủ nghĩa.

Dầu sao, trong một nước dân chủ, tất nhiên là có đảng phái, vì đảng phái là kết quả của sự tự do tư tưởng. Đảng phái tùy theo tình thế mỗi nước mà sinh ra nhiều hay ít; một đảng lớn có khi phân tách ra làm hai, ba, nên trong đảng xảy ra một vài việc bất đồng ý về một vấn đề quan trọng; hai ba đảng có khi lại hợp thành một, nếu thấy cần bổ tiêu tiết để đạt một mục đích chung. Nhiều đảng thì sự thành thực về chính kiến nhiều hơn, ít đảng thì trong nước sẽ có một chính phủ vững vàng hơn, đảng nào cũng có lợi, có hại cả. Trong nghị

viện Pháp hiện giờ chẳng hạn có tới hơn một chục đảng từ cực hữu sang tới cực tả. Nhưng nhận cho kỹ, thì những đảng về phía hữu chính kiến tương tự nhau, nên thường hợp lực lại với nhau; phía tả cũng vậy. Các đảng hữu đều tôn sùng chủ nghĩa quốc gia, bảo thủ, nhưng vẫn trong chế độ cộng hòa; đảng quân chủ ở Pháp ngày nay không chiếm được ghế vào trong nghị viện nữa. Bên tả là các đảng cấp tiến và xã hội cấp tiến, những đảng muốn duy trì những quyền lợi của đảng đại cách mệnh Pháp; rồi đến các đảng xã hội và cộng sản.

Trước khi kết thúc, ta cần nhắc đến một điều lầm lẫn thường xảy ra. Vì chúng chủ nghĩa dân chủ người ta thường thấy các nước cộng hòa tôn sùng, nên người ta coi cộng hòa với dân chủ, là một. Kể về thuyết lý, thì có lẽ thế thật. Nhưng về thực tế, thì ta thấy nhiều nước quân chủ, như nước Anh, nước Thụy Điển, tuy có vua, mà thực ra lại là những nước dân chủ. Những nước ấy đều theo chế độ nghị viện, và dân nào được đại đa số nhân dân tín nhiệm là đảng ấy được cầm quyền chính. Các vị vua, ở những nước ấy, chỉ còn là bóng của các vị vua thừa trước, còn đấy là vì được người ta coi như biểu hiệu cho sự trường cửu của quốc gia.

Hoàng Đạo

### HỘP THƯ

Ông Nguyễn Tấn Đức, Quảng Ngãi: Ông nên viết thư hỏi hội Lo cho trẻ em đi nghỉ mát ở Hà-nội.

Ông Xuân Tâm, Huế — Nhận được bài của ông nhưng chúng tôi không muốn gây nên một cuộc tranh luận không có ích lợi gì, nhất là đối với họ.

Soignez vos cheveux avec la merveilleuse



**Bel-Parfums Vénus**

à base de pure vaseline et de parfum exquis.

Essayez-la.

Vous l'adoptez définitivement.

Agent exclusif:

**Maison CHÍ LỢI**  
97, Rue Paniers — HANOI

Publicité T. Ch.

VỚI CÁCH

TUẦN BÁO RA



KẸP ĐẶT MỚI

NGÀY CHỦ NHẬT

## SẼ THAY ĐỔI LUÔN LUÔN MỖI NGÀY SẼ HOÀN TOÀN HƠN

NHỮNG NHÀ VĂN VIẾT GIÚP CÓ GIÁ TRỊ. NHỮNG BÀI VỞ HAY. NHỮNG CUỘC THI RẤT VUI RẤT MỚI. NHỮNG SỐ ĐẶC BIỆT VỀ CÁC VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG



Bao giờ cũng đi trước các tư tưởng và công việc, bao giờ cũng công bình và trọng quyền lợi của độc giả; là tờ báo có một đặc sắc riêng, không báo nào có.

Chủ-nhiệm: **TRẦN-KHÁNH-GIU**

Thư từ và mandat xin gửi về ở. Trần-khánh-Giu

Bài về đảng báo xin gửi về ở. Thạch-Lam

Việc quảng cáo xin thương lượng với ông **NGUYỄN-TRỌNG-TRẠC**

Chủ-bút: **THẠCH-LAM**

### Một bức thư của dân làng Hoàng- Mai (Hà-Đông) đệ lên phủ Thống sứ

Hoàng-mai ngày 7 Mars 1938

Kính bần quan Thống-Sứ

Bác-kỹ ở Hanoi

Bẩm quan lớn,

Chúng tôi là dân tiểu tư sản, vô sản và dân quá 60 tuổi ở làng Hoàng-mai, tổng Hoàng-mai, huyện Hoàn-Long, tỉnh Hà-đông, đệ lời lên kêu quan lớn xét cho chúng tôi việc sau này:

Theo chế độ thuế thâu mới, chúng tôi phải đóng hàng năm mỗi người hoặc 7p hoặc 2p50, hoặc 1p. Chúng tôi tự xét:

1. Dân có ruộng từ 5 mẫu đến 10 mẫu đã phải đóng nhiều thuế thuế rồi.

2. Dân có ruộng từ 5 mẫu trở xuống thì tự tay làm lấy chỉ đủ ăn.

3. Dân vô sản thì đi làm thuê gánh mướn cả đời cũng không đủ ăn.

4. Dân quá 60 tuổi đều già cả, không thể kiếm đâu ra mà đóng thuế được.

Đều xin quan lớn xét rõ tình cảnh của chúng tôi và yêu cầu quan lớn:

2. Bỏ thuế thâu cho chúng tôi.

2. Bỏ chế độ đánh thuế đầu người.

3. Đánh thuế theo lợi tức của từng người như bên mẫu-quốc, để để bù vào chỗ thuế chúng tôi phải đóng.

Chức dịch, kỳ lão và dân làng Hoàng-mai ký và điểm chỉ.

### SỜ VÀNG

Ban trị sự « Ngôi nhà Đông Dương » (La Maison de l'Indochine) ở Paris năm 1937 đã quyền trong anh em học sinh trong hội được một món tiền là 4005 quan để giúp anh em bị lụt ở Bắc kỳ.

Món tiền này do bác sĩ Trần-hữu-Tước, chương ban trị sự « Ngôi nhà Đông-dương » gửi cho báo Ngày Nay, nhờ chúng tôi đóng gao phát cho nạn nhân.

Chúng tôi xin thay lời nạn nhân cảm tạ tấm lòng vàng của anh em phương xa, và sẽ thể lòng các bạn chuyên phát cho bạn nghèo.

Ngày Nay

### Cuộc thi văn chương của hội Văn Hoa

Cuộc thi văn chương về năm 1938 của hội Văn Hoa tổ chức, trước kia ban nộp quyền dự thi đã định đến 28 Février là hết. Nay vì nhiều bạn làng văn ở xa Hà-nội có viết thư yêu cầu gia ban thêm vài tháng nữa, vậy ban hội cũng vui lòng gia hạn đến hết ngày 30 Juin 1938.

Đầu đề cuộc thi: « Gia thế nào, nay nên thế nào? »

Ban nào muốn rõ điều lệ cuộc thi xin biên thư hỏi tại hội Văn Hoa.

N. B. Ngôi nào đã gửi bản dự thi từ trước, nay có thể đem biên lại đến lấy về được.

Ban Văn-Học hội Văn-Hoa lại cáo



**S**AU nạn lụt năm ngoái, tiếng vang của nỗi thống khổ nạn dân đã rung động lòng nhân đạo của nhân dân nước Pháp. Nghi vấn đã giúp ta bà ba triệu bạc; gần đây, một ban cứu tế nạn dân Đông-Dương lại thành lập ở Pháp do ông Varenne làm hội trưởng. Ông tổng thống Lebrun vừa gửi đến ban ấy số tiền 50.000 quan (5.000.000). Ngoài ra, từ mồng bốn đến mồng mười tháng tư sau, ban cứu tế sẽ bán một thứ tem ở khắp nước Pháp để lấy tiền giúp nạn dân nữa.

Đó là một tin mừng cho đồng bào ta đương neo nhúc ở những miền bị lụt. Song, những việc từ thiện như trên, chỉ là một phương thuốc nhất thời, ít hiệu lực để chữa cái



bệnh hằng năm của nước. Vấn đề cần thiết vẫn là vấn đề trị thủy. Thấm thoát, ta đã sắp sang hè rồi, nhưng ta vẫn chưa rõ sẽ Công tác sắp sửa làm những công trình vĩ đại gì để chống với nạn sắp tới. Không biết các ông chánh kỹ sư sau lúc ăn no ngủ ngon, có nghĩ rằng hằng triệu sinh linh đang hoài vọng vào thiên tài ghê gớm của các ông ấy không? Chỉ sợ rằng ở xứ thuộc địa, trời nóng bức, các ông lại theo đạo « tri thiên mệnh » của nhà nho, phó mặc may rủi cho ông trời, ngồi ngưỡng ở tây song nhắm rượu mát mà thôi.

Mùa hè sắp tới cũng là mùa của quan ọan nữa. Và là mùa của các hàng mã. Cho nên các hàng ấy ra nhiều sáng kiến lắm. Vừa rồi, họ xin phép làm và bán một thứ giấy bạc 1p.00 hơi giống kiểu bạc giấy thường dùng để các bà có nhân mua vào việc cúng quải. Được tin ấy, các người chết đã ấy làm sung sướng vì ở dưới âm ty lại sắp được dùng tro của giấy bạc. Và bọn làm giấy bạc giả lại lấy làm sung sướng hơn, vì nếu có



bị bắt, họ chỉ việc bảo là làm giấy bán cho người chết là thoát rồi. Nhưng cái sung sướng ấy chỉ là cái sung sướng hột. Ông Thống sứ đã sức cho các vị đầu lĩnh không được cho phép các nhà làm mã quá tinh khôn làm giấy bạc giả. Nhưng, nếu ông bao hơn chút nữa, cấm làm hàng mã thì hay biết mấy. Hay cho người sống khỏi phí công đốt giấy và hay cho các người chết nữa. Vì là một dịp để người chết báo khéo con cháu rằng từ nay

# NGU'O'I va VIEC

đừng có đốt trái đất giấy xuống nữa, họ không tiêu được đâu.

**O**NG Ramon Fajans là một nhà làm báo xứ Pologne. Ông sang đây chơi. Và quan sát. Và để viết một quyển sách về Đông dương, cho người Pologne biết. Thật là hân hạnh cho ta.

Có người hơi lấy làm lạ rằng sao bỗng dưng ông lại muốn cho người nước ông biết đến cái xứ khô khan nghèo khổ này. Họ lo. Lo rằng dân Do-Thái ở Pologne đông quá, không có đất ở, muốn đi sang đây ở chơi vài đời. Nhưng dân ở đây cũng đã không đủ sống rồi, họ có đi sang cũng đến chết đói hết. Ông Ramon Fajans, trước sự lo lắng ấy, tuyên bố: ông sang đây không phải là tìm đất cho dân Do-Thái xứ Pologne.

Thế thì hay lắm. Song có người tò mò hỏi ông rằng ông sang đây, chỉ phi ai chịu, nước Pologne hay nước Pháp. Ông trả lời rằng Đông-dương.

Thế thì không hay nữa rồi. Ông viết sách về Đông dương thật,



nhưng bằng chữ Pologne cho người Pologne xem mà bắt Đông-dương chịu tiền chi phí của ông thì Đông Dương kẻ cũng giàu thật, giàu quá thật.

Nhưng thôi, cũng vẫn còn may. Vì nếu viết sách của ông bằng tiếng Pháp, thì Đông dương còn tốn thêm ít tiền mua nữa.

**T**RONG Huế, cũng lại thêm vài ông tri huyện mới. Ông thượng bộ Lại Thái-van-Toàn, nhân dịp lễ xuống đanh, có đọc một bài diễn văn và có nhắc lại lời huấn sắc của Hoàng-đế.

Lời huấn rằng: « Các thầy là tiêu biểu cho một tinh thần mới. Tinh thần đó, là tinh thần có trật tự, có phương pháp, có hoạt bát, có lạnh lợi, có hoài bão một tấm lòng chính trực thanh liêm, mạnh bạo, tấn thủ. Tinh thần đó phải hoá cái cả trong quan trường, trong chánh giới, gây ra một nền đạo đức mới, thấm thía cao thượng, không phải chỉ bó buộc trong cái vòng lễ phép bề ngoài mà thôi, mà thấm thía đến cả quả tim, khối óc, khiến cho siêu việt lên trình độ cao hơn. Ấy đấy, các thầy đã nghe chưa? Các thầy xuất chính, dân có đem đầu đến, các thầy phải làm cho có phương pháp, có hoạt bát, lạnh

lợi, mạnh bạo mà tấn thủ, cho thấm thía đến cả quả tim, khối óc, để cho dân lúc ra về có cái cảm tưởng rằng đạo đức quan trường đã siêu việt lên một trình độ cao hơn. Còn nếu dân không có cảm tưởng thế, thì không phải lỗi ở các thầy, mà lỗi ở dân ngu vậy.

**T**RONG Trung lại có một việc quan trọng khác nữa. Ông Khâm sứ muốn theo đuổi một chương trình duy nhất, nên đã mở hội kinh tế ở các tỉnh Vinh, Quỳnh-nhơn, Nha-trang và Huế. Mục đích là đề thảo luận những vấn đề quan thiết đến nền thực nghiệp trong xứ, như vấn đề mở mang việc mục súc, lựa giống trâu bò, việc lựa giống lúa, việc bảo vệ rừng rú.

Ông thượng thư bộ Kinh tế Ng-khoa kỹ hình như đã giúp được nhiều điều có ích và đã hoa rêu thảo luận một cách rất thâm thúy, Người ta còn đợi ông này ra một sáng kiến nữa, là mở một cuộc thi về việc lựa chọn giống bò nào nhiều sữa và về phương pháp bán châu châu và các thứ sấu khác. Bộ Kinh tế làm việc đã đặc lực lắm vậy.

vẫn nói là trung thành với chiến tuyến ấy, thậm ý của ông ai nấy đều rõ cả. Ông đòi toàn quyền về mặt chính trị về tài chính, nhưng ông không có tin nhiệm của hai đảng cộng sản và xã hội nữa. Nội các của ông đổ.

Nội các Chaunteps đổ. Trước tình thế quan trọng của thời cục Âu châu,



ông Léon Blum muốn lập một nội các liên hiệp quốc gia, gồm hết thảy các đảng phái trong nước để có đủ sức mạnh đối ngoại. Nhưng các phái hữu đều từ chối, không muốn kết liên với đảng cộng sản. Vì vậy, ông mới lập một nội các Bình dân như hồi 1936. Ông Moutet lại giữ bộ thuộc địa. Đó là một điều đáng mừng cho dân thuộc địa; chúng ta mong rằng ông sẽ theo đuổi công cuộc giải phóng của ông, nhưng chúng ta lại phải tự nhủ rằng công cuộc ấy có phần lợi, một phần lớn là lại ta.

Từ-Lý

## THÀNH SỢ CƯỚP

(Việc vừa xảy ra ở tỉnh Phúc-yên)  
(Thơ thất ngôn thập tứ cú)

Đàn hay, hát ngọt, trông long tọng,  
Trước điện đang vui cuộc nhảy đồng  
Đệ tử ri rầm kêu sục sọt,  
Đồng quan ông ọo múa lung bung.  
Thình lình cướp kéo vào số sát,  
Hốt hoảng đàn tan chạy tứ tung.  
Mắt vía, bà đồng kèn trước điện  
Bạt hồn đức Thánh tềch về cung.  
Còn công bị lột trơ thân cụ,  
Nhà chầu đầu đốn ốm xác ông.  
Cướp vét sạch sanh đồ tế nhuyễn,  
Thành sao tịt mịt phép thần thông?  
Mơ hay quản quỉ đen đầu ậy  
Bốn phủ, năm đình cũng hải hùng!

TÚ MŨ

## NE VOUS ECORCHEZ PLUS

CAR la supériorité de la crème médicale à raser RAZ-WELL consiste non pas de calmer le feu du rasoir

... MAIS de l'éviter effectivement.

Le feu du rasoir, sensation désagréable, parfois même douloureuse est une suite inévitabile de l'emploi de savons à barbe à base de soude caustique. En effet, la peau, mise à vif par le passage du rasoir, est, par surcroît, fortement irritée par ce produit chimique nocif. Par contre, RAZ-WELL ne contient aucun élément nocif, étant uniquement constitué de produits bienfaisants. Aussi, en l'employant régulièrement, le feu du rasoir est supprimé à tout jamais.

AGENT EXCLUSIF : COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanvre, Hanot

# TRUYỀN VUI HÀNG TUẦN

## LƯƠNG-TÂY-CÚN

NAM có hai sở thích: không làm một việc gì cả, từ khi ra đời, tính đã được 26 năm, và lấy vợ Trung-hoa, từ khi Há-thành được tiếp các cô vũ-nữ Thượng-hải Một suốt nửa, nếu không có cái sở thích thứ hai ngăn trở, thì Nam đã đi học võ Tàu, với tiếng Tàu rồi.

Dù sao, Nam cũng nói được vài ba tiếng Quảng-dông: « Sẻch phân: ăn cơm; Khin-tá-sán: nhảy đầm ». Vì ăn rồi đi nhảy vờ và sẽ là công việc chung thân của Nam rồi.

Cái thú nhây đã đưa Nam lại gần các cô con gái thơm tho của Thượng-hải, những cô mà tài nghệ và thân thể « cao to » hơn gái nhảy Annam đến một bậc.

Với các cô đó, Nam hết sức « trở » hết những bước nhảy khó, nhưng du-dương, nào uốn-éo, nào môn-trơn vừa bằng mắt nhìn, vừa bằng tay lái. Có lẽ Nam là người Nam chẳng, nên họ làm cao lắm. Họ chỉ biết có nghề của họ: theo miết từng bước, rồi hết bài thờ đã thành một tiếng: « Merci » hay « Thank You ».

Lần nào cũng thế, các cô Tàu đó lạnh lùng, bí mật như người... Tàu vậy.

Một đêm, may mắn, Nam tìm được chủ Cầu, một người Tàu, bán hàng, biết nhảy. Nam nhớ hẳn giới thiệu với cô thấp nhất, bé nhất, đẹp nhất trong bọn:

— Anh vốn biết tôi không làm gì cả. Thi liệu rồi mà giới thiệu.

Cần cưới:

— Tôi sẽ bảo anh là học trò trường Cao-tăng!

Nam kêu lên:

— Học trò đi ở Cao-dăng, cũng không nhiều tiền. Hông!

— Nhiều tiền thì buôn bán vậy?

— Buôn bán nó thế nào ấy. « Trọc » tợn!

Cần đi buôn:

— Thì làm ông Quan vậy? Một ông quan Huyện ông quan Bù, ông quan Án, ông...

— Thôi, thôi, thôi! Một tôi thẽ

này mà quan gì! Nói dối cho phải đường mới được chữ.

Cầu bỗng vỗ đùi:

— Anh cũng cứ làm một ông quan: Tôi pảo thế! Anh sẽ là...  
**LƯƠNG-TÂY-CÚN.**

— Lương-tây-cún là cái nỡm gì?

Cầu nhảy Nam, khẽ nói:

— Lương là Lương, Tây là tây, Cún là Quan. Ông-năm-giã, lương-tây Cún là Quan. Ông-năm-giã, lương-tây Quan.

Nam hỏi lại cho rõ ràng:

— Thế nghĩa là tôi: Annam làm quan ăn lương Tây, tức là quan ngạch Tây?

Nam hỏi xong, nghi một giây rồi lên:

— Tuyệt, cơ lờ bỡ... »

Cuộc giới-thiệu trịnh trọng một cách nư ự ự ự ự ự, nhạt nhẽo. Nó làm cho Nam mất mộtchaisim-banh, năm lạy b ạy: ơ ơ và này, và năm lượ ượ vì ừ ừ mỗi nư ợ ợ lấy d ảng cho đúng một « Lương Tây Quan ».

Trên bề mặt bầu bĩnh, độ vi rượu, vì hơi người của cái cô được Nam « yêu » nhất, những nét đậm và sêch đã si s ị lại thêm thêm một vẻ khinh khinh nữa.

Rút cục, Nam mất công và tiền toi.

Suốt đêm, Nam vẫn nghĩ, đến một hóa điên, để hiểu cái thái độ ấy. Hay là cô ghét những người đa vàng « bạch-hóa »? Hay là người Ngự hải đồng? Hay là Nam xấu? Hay là thế nào?

Mới bỗng sực nhớ ra một việc, rồi sáng bình minh, Nam hốt hoảng chạy đi tìm một ông cụ Khách giả, quen với ông sinh ra Nam.

Nghe câu chuyện của Nam, ông cụ nghi ngờ một lát, rồi phá ra cười, cười đến ho lên sù sụ.

Nam rùng mình khi nghe ông cụ giảng, như một một người An-nam lồi:

« **LƯƠNG-TÂY-CÚN**, chữ nho có nghĩa là: lượng địa quan. Chữ Annam dịch sự là: Quan do đất. Chữ Annam còn na là: Vô nghệ nghiệp.

Mà chữ Pháp thì là: Magá Bông... Trọng-Lang

## LỢN CÁI BẢO

LỢN ĐỤC — HỨ! Xuân rồi... Chúng mình lại được ăn Tết.

LỢN ĐỤC — TẾT nó ăn chúng mình thì có.



## CUỘC ĐIỂM BÁO

### Ái quốc

**B**ÀU Nam Cường là một tờ báo « ái quốc » lắm. Sau khi khuya về quê giả nên ăn bánh chưng để nhớ đến tổ quốc, Nam Cường lại bán đến hai bà Trưng.

« Người mình đối với bà Trưng có 71 làng thờ làm thần, kể như thế cũng đã khá, nhưng nếu so sánh hội đền Hai Bà với hội Phủ-giày, hội chùa Hương, thì kể thực giá phải lấy làm then về cái ý nghĩa của nó đối với người ngoại quốc ».

Như ý báo Nam Cường, thì tất cả các làng ở nước ta đều nên thờ bà Trưng làm thần cả mới phải. Tại sao?

« Trong sách chép về thần linh của nước ta, chỉ có thần Tần Viên và Hai Bà là được lên châu thăng trên Thiên-dinh ».

Thật là vinh dự thay cho bà Trưng được sánh ngang hàng với thần Tần Viên, và được vào châu thăng Thiên đình, nghĩa là không phải chờ đợi ở ngoài như các thần linh khác.

Nam Cường lại tha thiết khuyến:

« Vết thì năm năm, khách du xuân chỉ đi hội đền Hai Bà là có ý nghĩa, mà người mê tín đi cầu phúc chỉ cầu Hai Bà là thiêng liêng (!) ».

Thế thì còn đợi gì nữa, ông Phem lễ Bông không đến cầu đền Hai Bà để đặt cái ước vọng của ông? Va, nước ta đã làm thần thánh làm rồi, xin đừng ghét Hai Bà vào hạng thần nữa, để mẹ hoặc người dân quê đói. Hai bà có muốn thế đâu.

### Cuộc phỏng vấn quan hệ

Báo Nam Cường số 7, có đăng một bài, đầu đề rất lớn như thế này: « Bản báo phỏng viên ở Pháp đã đến thăm quan Tổng trưởng bộ thuộc địa ».

Một cuộc phỏng vấn có quan hệ đến vận mệnh của dân xứ Đông-dương, chúng ta tưởng thế.

Cuộc phỏng vấn đó thế nào? Nhà phỏng viên mới đầu kể rằng,

khi đến bộ thuộc địa, được ông Tổng trưởng tiếp kiến ngay (hân hạnh!) Rồi ngài phỏng viên hỏi ông Tổng trưởng câu quan trọng này:

— Ngài có hay đọc báo *Patrie Annamite* không?

Xong câu quan trọng thì nhất đó, nhà phỏng viên nói đến cụ... Về hẳn Hoàng-Câu quan trọng thứ hai.

Rồi đến câu quan trọng thứ ba. Câu này không phải là một câu hỏi, mà lại một câu tầm sự giải bày của nhà phỏng viên đặc biệt ấy:

— Thưa ngài, tôi vừa đúng 33 tuổi, tôi lấy vợ đã được 9 năm, hiện đã có con cái rồi. Tôi ở đã 15 năm, theo học ban trung học ở La Rochelle, thi tại ở Bordeaux, thi bằng cử nhân luật ở Poitiers, thi bằng cấp đại học và tiến sĩ luật về môn Công Pháp ở Paris.

Rồi đến câu tầm sự quan trọng thứ tư, quan trọng nhất cho dân xứ Đông-dương:

— Tôi đưa trình ngài (ông Tổng trưởng) bức ảnh của con bé cháu, cả kết quả của một cuộc hôn nhân Pháp-Nam. Ngài nhìn xem ảnh và khen: « Em bé nhà cháu đẹp! »

Thế là kết liễu cuộc phỏng vấn có bốn điều quan trọng tới quan trọng đó.

Ông Tổng trưởng bộ thuộc địa là ai? Ông Steeg.

Nhà phỏng viên kia là ai? Ông André Marie Tào kim Hải.

Thảo nào!

### Còn ái quốc

Lại bài ca « Ái quốc » của Nam Cường:

« Ai ơi, yêu nước yêu nhà, Mến yêu Nhà Nước mới là biết gia. Vì bốn bề giờ chiến sôi nổi, Nước Việt-nam là cõi Pháo Bông (!) »

Nếu không hai nước hợp đồng, Một nhà giữ vững non sông được... v.v.v.v.

Biết bao giờ những câu thơ như thế này mới đưa đến chiếc kim khâu, kim tiền!

Đề chúng ta khỏi phải nghe nó nữa. T. L.

**GIA HẠN 25 HỒM ĐỀ NHƯỜNG QUYỀN QUẢNG CÁO 3 THỨ THUỘC THÂN CHO CÔNG-CHỨNG**

Nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC** xưa nay đã tìm hết cách quảng-cáo cho bà thứ thuốc **CACHET DU TIBET, KINH-TIÊN TỤY TIÊN** (tức Khang by trắng dương kiện thận hoàn), **BÔI NGUYÊN TIẾT TRÙNG**. Nên nay ai nói đến tên 3 thứ thuốc ấy, thì cũng đều rõ là những thuốc ấy có những hiệu-lực gì. Song sự làm cho nhiều người biết sự là do cái tài làm quảng-cáo của nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC**, nên cũng có một số người biết mà chưa tin. Nay nhân dịp bán giá hạ 3 thứ thuốc nói trên trong buổi đầu năm và hết. Nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC** muốn nhường quyền quảng-cáo 3 thứ thuốc ấy cho công chúng, vì nhà thuốc tin rằng công chúng nào đã biết đích đáng hiệu-lực của ba thứ thuốc đó mà giới thiệu cho người khác, thì sẽ có một mãnh lực làm cho họ tin ngay, hơn là nhà thuốc tự làm quảng cáo lấy. Nên nhà thuốc nhất định gia hạn giá quảng cáo 25 hôm nữa. Kể từ 15 Mars này, mong rằng khắp anh em ai đã biết những công dụng của ba thứ thuốc đó, nên sẵn lòng giới-thiệu hoặc quảng cáo cho khắp ai đều biết, nhà thuốc rất cảm ơn. **Nói qua những hiệu lực của thuốc: 1) CACHET DU TIBET**, 060 một mặt hiệu một. Thuốc này chuyên dùng cho những người đi chơi sự mặc bệnh. Vì công hiệu của thuốc đó là trừ vi-trùng khi đi nhập vào đường tiêu. **2) KINH-TIÊN TỤY-TIÊN**, tức Khang by trắng dương kiện thận hoàn, hộp lớn 2p00, lấy 1p. dùng được 5 hôm; hộp nhỏ 1p. lấy 0p50, dùng được 2 hôm rưỡi. Thuốc này đặc dụng cho vua Khang-by xưa, đã được hàng vua Việt nam dùng khỏi bệnh thân hư, đi-tĩnh mộng-tĩnh, lãnh-tĩnh, tinh loãng, g ao học không xuất tinh, đau lưng, nước tiểu vàng, mắt mờ, tức rưng, hiếm muộn con cái. Thận hư hỏng, cũng chỉ dùng 1 hộp là kiến hiệu, 4, 5 hộp là được mang đẻ. **3) BÔI NGUYÊN TIẾT TRÙNG**, 1p50 lấy 1p00. Chữa những người sa khí khi đi bệnh phong thũng, Lậu, Giang-nam Hạ-cam, hoặc bị bệnh sự đã về thời kỳ kinh-niên, từ 1 đến 15, 20 năm, mà thấy trong mình mệt-lực, bấp thỉ rự, chân tay mỏi, hay ngứa, tức rưng, tiền tiện khi vàng khi trong, có vẩn đục, quy đản (đàn ông) hoặc của mình (đàn bà) ướt, ra chất nhầy, (khi bu hoặc m) giao-hợp nóng, thức khuya ăn độc lại phát bệnh và trong đường tiêu thường buồn, nổi mụn ngoài da, đau xương, đau lưng... Thuốc này cũng vào không những rất hẳn học bệnh mà lại còn bổ sức khỏe, bồi nguyên khí hơn trước nữa, nhẹ 1 hộp uống 4 hộp.

**THƯỢNG-ĐỨC** số 15 MISSION — Phố Nhà Chung — HANOI và các đại-lý các tỉnh — Đại-lý thị Hanoi hiệu BACH-GIA 71 Phố Hàng Nón.



# K I M T I Ê N

KỊCH của VI HUYỀN ĐẶC

Diễn lần đầu tại nhà hát lớn Haiphong hôm 19 Février 1938

(Tiếp theo)

**CẬU BÍCH** — Con có nói thì thầy chỉ cho là cái thầy, như hồi năm ngoái, con đã thưa với thầy, con xin thầy tiền lương khá khá hơn để con mượn người tập rượt đi Viễn-dông vận động, nhưng thầy chỉ cười gạt hết đi, bao giờ thầy cũng chỉ khinh thì con, thầy mà sát con, thầy không cho con một cái ý kiến gì hết thì con làm thế nào được.

**ÔNG TR. TH. CHUNG**—Hừ!.. nếu quá thào anh yên cái nghề của anh tự chọn lấy, sao tôi không thấy anh có một tí gì gọi là hy sinh, tận tụy với nghề của anh? Anh không phải là người thứ nhất hy sinh tận tụy với nghề! Thời, chẳng qua anh chỉ kiếm cách, anh lừa gạt tôi để anh lấy tiền, anh đi đánh đàn, đánh đúm với những phường du dương...

**CẬU BÍCH** — Thầy muốn nói thế nào cũng được. Thầy không nhớ cho, cách đây hai tháng, con có xin thầy cho con ra làm chủ mỏ Tiên-giao...

**ÔNG TR. TH. CHUNG**, cười gằn — Anh lại còn nhắc đến việc ấy. Tôi đã báo anh : tôi bằng lòng cho anh ra làm mỏ Tiên-giao, nhưng trước hết anh phải học tập nghề làm mỏ, anh phải ở dưới quyền của ông Ban, đi theo ông ấy, chịu khó để tâm, để trí cố học cho am tường, thế rồi khi nào anh thông thạo, hiểu biết công việc, tôi mới sẽ liệu.

**CẬU BÍCH** — Thưa thầy, không biết làm sao thầy cứ cố tình thầy làm nhục con. Chẳng ra gì con cũng là con ông chủ mà thầy bắt con ở dưới quyền một người làm công. Ở ngoài mỏ, cứ gì có một ông Ban, và các cái, các ký lục, con vừa trông coi con vừa tập cũng được.

**ÔNG TR. TH. CHUNG** — Công việc làm ăn chứ không phải chuyện chơi. Anh không biết nghề một tý gì mà anh lại đòi làm chủ thì làm thế nào được. Rồi anh chỉ quấy

thời, anh làm hỏng việc của tôi. Tôi biết, anh xin làm chủ là anh chỉ cốt tìm cách để lấy tiền, chứ anh thiết gì đến công việc. Một người chỉ thủ định hết lòng làm việc không khi nào lại cho như thế là nhục! Có biết vàng nhời mới biết sai khuyển. Người ta chịu khuất nhục mà học còn chưa vào đâu nữa là kiểu bành như anh. Thời, thôi, thôi, tôi thất vọng về anh lắm rồi, tôi không có thời giờ đâu để cãi vạ với anh. Lần này tôi nhất định chỉ có hai đường: một đường, nhất nhất anh phải vàng theo tôi, tôi bảo thế nào, phải theo y như thế; một đường thì từ nay anh đi tự kiếm lấy công việc làm rồi muốn ăn tiêu, muốn sinh hoạt

không có quyền thế kia. Anh có nghe không? Tôi có quyền cất rương của anh. Tôi có quyền không phải nuôi báo có anh suốt đời, anh nghe chưa?... Ừ, ừ, danh dự, chỉ khi của anh để đâu? Tôi như anh ấy à, « cụ vừa nói vừa đâm bàn » tôi nói thật, thà tôi đi làm cu-li, kéo xe, còn hơn là tháng tháng ngửa tay ăn xin, ăn mày tiền của bố mẹ.

**CẬU BÍCH** — Thầy gọi thế nào là ăn xin, ăn mày? Thầy giàu có, thầy có tiền, con là con của thầy để ra, con có quyền được xin tiền thầy.

**ÔNG TR. TH. CHUNG** — Lại có quyền, cái thằng này là lòng thật!..



thế nào mặc anh. Tháng lương này là tháng lương cuối cùng tôi cung cấp anh, chỉ có thế thôi...

**CẬU BÍCH**, sa sầm nét mặt — Thầy xử thế, thầy ác nghiệt quá... thầy coi con như kẻ thù rồi còn gì nữa, thầy không có quyền quạ tay như vậy...

**ÔNG TR. TH. CHUNG**, tức giận — Anh ngu xuẩn lắm. Anh không có một tí gì gọi là ý thức. Tôi đã nói đến thế, tất là anh phải hiểu, anh chỉ biết anh trêu trạo cái mặt, chốc chốc anh lại nhắc cho tôi biết rằng tôi không có quyền thế này, tôi

**CẬU BÍCH** — Vàng, con có quyền được hưởng tài sản của cha mẹ, mỗi thời mỗi khác, đời bây giờ như thế cả.

**ÔNG TR. TH. CHUNG**, đỏ mặt, lia lịa — Không, thời nào cũng thế 'thời, không đời nào khác đời nào hết, những người lương thiện, đời mà-hỏi lấy cơm, vẫn là người làm ăn lương thiện, những đồ khôn ngoan, chỉ biết ăn không, ăn sẵn vẫn là đồ khôn nạn...

**CẬU BÍCH** — Thưa thầy, con thiết tưởng người làm ăn lương thiện là những người không có ăn phải làm để kiếm ăn, chứ những người đồ giàu nứt đố, nổ vách mà vẫn còn tham của, còn làm mỏ, vị tất đã là người lương thiện. Con như thầy, có ngân ấy tiền thì nghĩ việc, không thêm làm gì nữa, mà của cái đem một phần chia cho con cái, họ hàng cũng hưởng, rồi kiếm một nơi yên tĩnh dưỡng già.

**ÔNG TR. TH. CHUNG** — Anh tính toán để dưỡng già. Anh chỉ dưỡng về cái phương diện của anh, làm thế nào mà nắm lấy cái đồng tiền của bố già để ăn tiêu cho thỏa thích. Anh hãy đợi cho tôi chết rồi sẽ hay. Tôi còn sống ngày nào, không ai đụng đến cái của (mỏ) tôi, nước mắt của tôi được. Thời anh ra để cho tôi làm việc...

**CẬU BÍCH** — Lần nào con nói gì là thầy cứ mắng át đi. Lần này thầy để cho con nói hết rồi thầy muốn làm gì con thì thầy làm. Con dám chắc bao nhiêu những người làm với thầy chẳng ai nể sợ, kính phục thầy như thầy thường nói ra đâu. Lúc nào họ cũng chỉ mơ tưởng cướp sống lấy tiền tài, của cải của người...

**ÔNG TR. TH. CHUNG**, cố nén giận nhưng không thể được, dậm bàn quát tháo — Tao không thấy gì đâu, tao hãy thầy ngay mày đi, chính mày có cái ý đả-mạt ấy chứ phải ai, chẳng phải người làm của tao. Thật là rồi từ trong xương ròi ra. Mày dám đang tâm mổ mồm nói những nhời ấy với bố thời mày táng lộn lương tâm rồi. Thời, thôi, mày ra ngay, mày đi đâu mày đi, mày chết đâu mày chết, từ nay

đừng có trông mặt tao nữa, đồ khôn nạn, đồ tráo, đồ chét, mày có ra ngay không mày chết với tao bây giờ. (Cu liếc qua, khi nút lên, lẹ với cái bàn thấm đập cùn, nhưng cùn đã mở cửa kính, kính vỡ tan tành. Cu không thể được nữa, hai tay ôm ngực rồi ngồi xấp xuống ghế, tay ôm thái dương. Ông Phúc chạy sang).

**ÔNG PHÚC**, khê khê cửa, thoạt nhìn thấy cụ như thế thì lạnh gân, jác đầu sẽ đi đến bên bàn, tay vào bàn rồi dưng gien dấy. Một lúc sau hình như sự cụ buồn phiền quá, nên phải lên tiếng để an ủi cụ—Thưa cụ...

**ÔNG TR. TH. CHUNG**, từ từ buông tay, ngừng đầu, ngồi ngay dậy rồi lắc đầu — Thật hỏng! Rồi từ trong xương ròi ra! Con với cái gì? Nó là cái nợ nó báo. Lần này không còn thế nào mà tha thứ được nữa... Ông Phúc, ông nhớ từ hôm nay trở đi, không được cho thầy ông cả Bích lại vàng đến đây nữa, ông phải dặn loang-toang, thư ký của của nó... mà không có được thì không cho nó một đồng xu nào nữa. Không một xu nào nữa, ông nghe chưa? Không lương, không lậu, nợ lán, facture, mặc kể nó, kể ông rá cái gì cho nó hay đưa tiền cho nó, mặc ông, tôi không biết. (Như

**Hàng Pardessus 1937-1938**  
 Dệt bằng toàn «*Poil de Chamæau*» Có 20 mẫu và dessins khác nhau.  
 Không mất tuyết, màu không phai, mặc không nhàu, nhẹ và ấm.  
 Những thứ hàng tốt đã có cũng không so sánh kịp.  
 Mời xem cho được các mẫu hàng.

**Collection Pardessus de Luxe**  
 Charles M. T. & T. M. T.  
 Các ngài sẽ được viên ý, không bỏ qua được mà không mang một thứ trong 20 thứ ấy — Các nhà tailleurs may những tissus C. M. T. & T. M. T. sẽ được vừa lòng khách và cũng nhiên khách hàng

nói một mình) Để tao xem mày làm cách gì... Ông Phúc, ông thảo cho tôi một bài báo cáo việc riêng, ông gửi đi khắp các báo, cho tôi. Phải đến thế mới xong để không ai cho nó vay mượn nữa, chẳng có ngày nó phá hết cơ nghiệp của tôi mất!

**ÔNG PHÚC, ngẫm nghĩ rồi mới nói** — Thưa cụ, xin cụ bớt giận, cụ hồi tâm...

**ÔNG TR. TH. CHUNG** — Ông bảo tôi hồi tâm thế nào? Con với cái như thế, không từ nó đi không được... nó còn báo hại mãi.

**ÔNG PHÚC** — Thưa cụ chúng tôi cũng chẳng dám bênh gì cậu ấy, nhưng xin cụ nghĩ lại. Cụ hãy bớt lương cậu ấy, còn việc đáng báo xin cụ thử cho. Việc là việc nhà, không nên để cho người ngoài họ dự nghị, dư luận của người mình rất thiên lệch; hơn có một tí gì là họ vớ lấy như mèo vờ mỡ, rồi tha hồ cho họ kiếm chác.

**ÔNG TR. TH. CHUNG, dấn vai** — Ờ, ờ, dư luận. Nếu làm việc gì cũng sợ dư luận thì không còn dám làm việc gì nữa. Không, không, không, ông không nhớ rằng: tôi không cần dư luận hay sao? Việc nhà tôi, tôi xử, họ muốn bàn tán, họ nói gì thì họ nói, tôi không cần, ông nghe chưa? Sợ người ta chỉ trích, sợ người ta nói, tôi cho như thế là một sự nhu nhược, sự hèn, nhát...

**ÔNG PHÚC** — Bẩm vâng, chúng tôi vẫn biết thế, cụ rất cương trực, nhưng thưa cụ, r...r...r...

**ÔNG TR. TH. CHUNG** — Nhưng làm sao? Ông cứ nói, việc gì mà lại dẫn đó như thế?

**ÔNG PHÚC** — Thưa cụ, việc của cậu cả nhà ta cũng chưa đến nỗi nào, tôi gì lại vạch áo cho người xem lưng.

**ÔNG TR. TH. CHUNG, cười gằn** — Úi chao ôi! ông tưởng có đảng nào họ mới biết hay sao? Tôi dám đoán quyết với ông, ở trong nhà tôi, không có một tí gì, một việc gì mà người ngoài họ lại không biết...

**ÔNG PHÚC** — Bẩm thưa cụ cái đó quá có thật. Lâm khi họ hỏi tôi những cái lạ lùng, đột nhiên, thật tình tôi không biết một tí gì mà họ đã biết rồi. Họ quá vớ thóc mạch...

**ÔNG TR. TH. CHUNG** — Thóc mạch à? Hai tiếng ấy còn là nhẹ. Mà thật là những việc không có can thiệp dính dáng đến họ một tí gì. Có khi họ làm quá là việc của nhà họ. Ông có biết tại sao không?

Cái đó chẳng qua là cái lòng nhỏ nhen, đố kỵ của người đời. Hề mình hơn họ một tí gì là họ ghen tỵ, bực dọc, họ bậm lức, họ mắt ăn, mắt ngủ. Tôi biết, từ cái ngày mà tôi làm ăn khá đã là ai họ cũng chú mục vào tôi, nhất cử, nhất động, họ đều để mắt nhóm nhỏ như cũ nhóm nhà bệnh. Tôi nói thật: ngày hôm nay mà tôi thất bại hay tôi chết thì sáng sớm mai cả tỉnh này họ kéo cờ ăn mừng; không những người ngoài mà cả đến vợ, con, anh, em, họ hàng, bạn bè của tôi cũng đều mừng rỡ, tay họ hèn hạ, họ không dám vờ tay nhạo cái vui, cái sướng hiện



trên nét mặt họ. « Phải! chẳng đờ thì thẳng nào đờ! Thầy ấy chả chết thì chết thẳng nào! Tưởng mày sống mãi mà giữ lấy của. » Toàn một giọng thế cả đấy!

**ÔNG PHÚC** — Bẩm cụ dạy như thế là đối với những người như cụ Lan, thông Yên, cửu Bình, hàn Quý gia, chứ đối với cụ, có đời nào như vậy?

**ÔNG TR. TH. CHUNG** — Cũng thế tuổi cả đấy. Tôi thì có khác gì cụ Lan, thông Yên, cửu Bình là một loại có máu mặt, có tiền, khác quái gì? Ông thử làm ăn khấm khá lên rồi ông xem. Mười mấy năm giờ nay tôi vật lộn với đời, những cái mắt thấy, tai nghe đã làm cho tâm, can của tôi thấm tím. Tôi còn nhớ cái hồi cả nhà nó nhà tôi là mẹ thẳng cả Bích ấy, cái hồi nó đi trong hiệu sách để nhật từng đồng bạc, thời thì ngày đêm nó khóc lóc, tôi có bảo nó rằng: « Nghèo thì cực nhục, nhưng giàu có cũng chán van cái chửa chày, đau đớn ». Câu nói ấy thật không sai một tí nào. Đấy, ông xem cái thẳng cả Bích đấy! Có bảo như người ta tiếc của đâu. Rõ đủ hết nhà, đi Tây, đi Tàu, đi đất

trường này đến trường khác, cũng mong cho nó ăn học cho nên người để nó về nó trông coi giúp đỡ công việc cho mình. Ông làm với tôi trong ngân ấy năm giờ, ông cũng biết cái lòng tôi đời, với con cái đấy nhà. Tôi làm ăn nhờ giờ được khá gì cũng là để cho chúng nó, chứ còn để cho ai...

**ÔNG PHÚC** — Thưa cụ, chúng tôi xem hình như cậu ấy chưa định chí. Giảng đến rằm, giảng tròn...

**ÔNG TR. TH. CHUNG** — Ủi dà! hai mươi mấy tuổi đầu rồi mà còn chưa định chí, thì đến bao giờ mới định chí. Giảng đã quá rằm rồi, ông ạ. Thời thế là tôi tuyệt hy vọng với nó rồi! Tôi biết, đó chẳng qua cũng là cái lẽ « thừa chữ » của tao hóa. Ông giờ ông ấy bắt, hề được cái này tất hồng cái kia. Tôi chỉ nghĩ tôi tiếc cho cái công trình của tôi, bao nhiêu nản nản giờ khổ nhọc mới gây dựng lên được cái sự nghiệp ngày nay. Từ một anh bán si trở nên đến cái địa vị một nhà doanh nghiệp, tư bản, bao nhiêu huyết khí! Nào công thuê đó, thuê thợ, buôn ngô, buôn gạo, chạy ô tô, xe kéo, mộ phu, buôn tằm, lụa là không thiếu một việc gì mà tôi không làm. Nó tưởng cái cơ nghiệp này tự nhiên ở trên trời rơi xuống cho nên nó chỉ làm le một phá. Nó ngu, nó không hiểu một tí gì là cái nghĩa đời người. Đời người là một cuộc vật lộn, ai để tay cương cật mới sống được; ai nhõ chân, nẩy tay là tức khác xuống bùn lầy, đất đen người. Tôi làm ra ngàn ấy tiền của là để cho nó yên hưởng, tôi chết liệu tôi có đem đi được không? Thật tôi không ngờ con tôi mà lại đến thế!

Ông xem, năm nay tôi bao nhiêu tuổi đầu rồi mà vẫn phải đầu tắt, mắt tối làm việc. Có lẽ tôi phải làm đến ngay chết, đến lúc thở hết ra chữ chữ không... Nhưng làm để làm gì...

Lần này là lần thứ nhất, trên mặt của tay « đồ vật » doanh nghiệp ấy mới thấy xuất hiện một cái vẻ buồn vô hạn. Hai kẻ mắt long lanh hai giọt lệ, hai giọt lệ của một người xưa nay vẫn tưởng hễ có tiền là muốn gì cũng được, cả một người bây giờ mới hiểu cái lẽ thừa chữ huyền bí của đời người. Ông Phúc chỉ đứng yên không dám nói gì nữa, rồi mẩn cụng từ từ hạ.

## HỒI THỨ HAI

Cách đây ít lâu.

Ở phòng tiếp khách của nhà doanh nghiệp Trần Thiết Chung.

Cái phòng này cũng giống như các phòng khách của máy nhà triệu phú, nghĩa là nó không theo kiểu, theo lối nào hết. Tày không ra tày, tàu không ra tàu, ta không ra ta. Đồ trưng bày toàn là đồ rất đắt tiền, có khi rất quý nhưng nó hỗn độn, hỗn độn. Một người sành phải hạ cho nó cái tên « tâm tâm ».

Chẳng qua chủ nhà tham lam, thấy cái gì cũng thú mà chắt vào. Chỉ quý hồ nô sát, nô hiếm, nô quý. Nô đã không theo kiểu, theo lối thì cũng khó mà tả ra được; vậy lại xin cứ theo cách bày biện nội thất mà kể ra: nào hoành phi câu đối, nào tủ chè sập gụ, nào tủ buffet, tủ desserte, nào ghế Louis XIV, nào bàn empire. Rồi tủ ghế kỷ Tàu gỗ inu mặt đá, tủ bibelot! cái đình. Rồi lọ sành, lọ sứ, lọ Nhật, lọ Tàu, đưng đĩa hoa nhữg cặp ngà voi, nhữg bó lông công. Cái lu tô sừng sừng đưng trước bộ bát bửu cán gỗ, lưđưng. Có cả nhữg cái thốg một người ôm với đặc binh cho bằng đầu người. Quay đi: đó; quay lại: đó. Cái gì nich không còn lối mà đi.

Kéo màn lên, ông Trần thiết Chung môn ngắm điệu xi gà to tướng đương ngồi phưỡn bạng ra ở trên chiếc ghế kỷ Lào, nói chuyện với bà vợ ở b. Bà vào trực ba m ezri tuổi giờ lên, bốn mươi tuổi giờ lại. Bà, thật mặt hoa, da phấn, mắt sáng quắc, sắc naur dao cau; bà có cái đẹp lộng lẫy và khéo trang điểm như một người đàn bà Âu. Giá duyên giri không xe lại với ông (ai có lẽ bà cũng được như cô Ba, cô Tr, cô Năm, cô sáu có tên đấy. Nhưng, đầu sao, ông cũng đã to cho bà đủ cả, kím bội và bốn chữ sắc phong nghìn năm danh giá của bà cũng khá to!

**ÔNG CHUNG** — Bày, minh xem, công việc nó phiền-giao to tát như vậy đấy. Miao có aét sức giúp tôi. Đương có mua nhà, tậu đất, đặt lại lam gì nữa, đề tiền lại làm mỗ. Tôi dám đoán chắc với minh lam gì cũng không lái bằng. Minh cứ xem, mỗ tẩn thao criolê làm ra mấi hơa ba đồng bạc mà bán hơa mườđồng. Lãi trông thấy đấy, minh à. (Còn nữa)

Vì huyện Đái

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiện

N 827 — 200 bougies

1 litre dầu đốt sáng 18 giờ

N 828 — 300 bougies

1 litre dầu đốt sáng 12 giờ

N 829 — 500 bougies

1 litre dầu đốt sáng 10 giờ



## PETROMAX RAPID

Bên PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đạt một kỹ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon

KHỎI PHẢI SÓNG BẰNG RƯỢU ALCOOL:

KHÔNG ĐÁY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÃ THẤP SONG CÂY ĐEN:

MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỒI HAY DẦU SÁNG CỖNG ĐƯỢC:

Thật là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xa xa chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Bu i y đ óc quyền s ử Đ óng - Đ óng :

Etablissements **DAI-ICH** — 29, Bả Tongđoophoang, Cholon

Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn.



# Câu chuyện hằng tuần...

**TUẦN LỄ** vừa qua thực là lắm chuyện mà toàn những chuyện quan trọng.

Bên Âu châu, nước Đức kiểm soát nước Áo hay đúng hơn, nước Áo hẳn khoán mới nước Đức đem quân vào cõi mà giúp cho mình thoát ly sự... độc lập.

Nước Anh và nước Pháp nghe chừng cũng tức tối lắm, nhưng chỉ tức tối xuống thôi, không lo. Nước Anh còn đợi hai năm nữa tổ chức xong việc « quốc phòng » (1) đã, rồi mới nói chuyện (hẳn là nói bằng súng đạn) với bất cứ nước nào muốn nói chuyện. Còn nước Pháp yêu hòa bình của chúng ta thì nghe đâu đã tuyên bố: « Hội quốc liên không thể can thiệp vào việc Đức-Áo được, vì đó không phải là một việc xâm lược ».

Nói tiếp lại, nước Đức sẽ nuốt trôi nước Áo, như ta nuốt viên đầu cá, chẳng tạnh lưỡi đáng kỳ gì, mà lại hy vọng sẽ tăng sức khoe mẽ nữa.

Nhưng nếu nước Tiệp-khắc là viên đầu cá thứ hai? Máy bơm gần đây, máy bay của Đức đã thấy bay tới tập trên địa phận nước láng giềng. Nước Tiệp-khắc là hạn thân của nước Pháp, vậy nếu nước ấy bị xâm lược thì liệu nước bạn có thể ngồi yên mà nhìn được không?

Hiện giờ thì nước Pháp chưa kịp nhìn ra ngoài, còn đương bận rộn về việc nhà việc cửa. Nội cá: Chautemps từ chức, trước khi nghị viện đầu phiếu tín nhiệm. Thống lĩnh Lebrun liền mới thăng ông Léon Blum lập nội các. Ông này định lập một nội các Liên hiệp Quốc gia đi từ cực hữu sang cực tả, qua khắp các đảng phái. Nhưng các ông Reynaud, Flandin, v. v. ... không ưng cùng đi với đảng Cộng sản, nên ông Blum đành phải lập lại một nội các chiến tuyến Bình dân như hồi năm 1936. Ông Marius Moutet lại giữ bộ thuộc địa. Dân Đông-dương tha hồ vui mừng. Và các hàng phố bình dân tha hồ đông khách bình dân đến ăn khao.

Đạo này, cá các hiệu cao lầu Tàu cũng đông khách lắm. Dân Trung Hoa đương sung sướng lắm vì những tin thắng trận trong tuần đăng liên liền trên các nhật trình Nam, Hoa. Nhưng quân Nhật đã lấy hết Sơn-tây rồi, và đương tiến đánh Thiểm-tây, Hà-nam; và tướng Điền-tuần-Lục (địch nguyên vận chữ Hata) sang thay tướng Tung-Tĩnh lại

tuyên bố sẽ đánh mười năm, hai mươi năm, một trăm năm kỷ, tới khi nào lấy hết nước Tàu mới thôi việc chiến tranh. Vậy dân Tàu sẽ có thêm một nước thứ hai chăng? Một « tổ quốc » Trung Hoa và một « mẫu quốc » Nhật-bản?

Còn nước Nam ta? Hiện dân ta đương mong ngóng, cũng như ta đã mong ngóng hồi năm 1936, tin tức Nội các bình dân, mong ngóng được hưởng thêm một chút tự do dân quyền.

Và vì thế, dân ta đương lo toán tìm kiếm những nhà hùng biện, những nhà có tâm huyết và có chân tài để bầu vào nghị viện khóa này, mà ủy cho họ cái chức trách khó khăn kia: đòi cho bằng được những tự do dân quyền mà mình chưa được hưởng và đang lẽ mình đã phải được hưởng rồi.

Như đầu làng vào chúng ta chẳng hạn vẫn chưa được hưởng một tý tự do gì. Hay chữ « tự do ngôn luận » đã thành những chữ khóa này, mà ủy cho họ cái chức trách khó khăn kia: đòi cho bằng được những tự do dân quyền mà mình chưa được hưởng và đang lẽ mình đã phải được hưởng rồi.

Như đầu làng vào chúng ta chẳng hạn vẫn chưa được hưởng một tý tự do gì. Hay chữ « tự do ngôn luận » đã thành những chữ khóa này, mà ủy cho họ cái chức trách khó khăn kia: đòi cho bằng được những tự do dân quyền mà mình chưa được hưởng và đang lẽ mình đã phải được hưởng rồi.

Chắc thế nào cũng lại sẽ có các ông chủ báo Lục, Luận và Thăng. Chương trình từng cử của các ông ấy vẫn là chương trình khóa trước. Mà chương khóa trước của các ông ấy thì các ông ấy giữ bí-mật lắm, chả ai có thể biết được.

Ngoài việc bảo cử ra thì vẫn dai dẳng còn việc thuê thân, việc có liên can mật thiết với dân nghèo lắm và dân nghèo vừa. Cái ý sửa đổi rất tốt của phủ Thống sứ nhiều khi bị những người thừa hành hiểu sai lạc đi một cách rất tai hại và tức cười.

Ở một làng kia, vì số thuế thân năm nay hụt kém trước hai trăm (chứng dân nghèo và làng ít công điền). Nhưng cái danh sách dân đinh vừa nộp đến ông huyện thì ông này kêu rầy lên: « chết! ít ra phải bằng năm ngoái chứ! »

Thế là lý trưởng và chánh hội phải về làm lại cái bảng thuế thân khác, đem lại người ở hạng một đồng lên hạng hai đồng rưỡi, ít người ở hạng hai đồng rưỡi lên hạng năm đồng, v. v. ... cho đúng với số thuế thân năm trước, tuy những người bị mang lên hạng trên chỉ dăng ở hạng dưới.

Còn những làng thuế thân nhiều hơn trước? (rất nhiều).

Chưa thấy ai nói đến

Khái Hưng

## Trước Vành Mông Ngựa

ÔNG SĂNG-CÁT-TÔ

**P**HIÊN tòa Vi-cảnh hôm nay có một cuộc xung đột quan trọng của hai màu áo: màu áo tím của linh cảnh sát và màu áo vàng của linh khổ đồ.

Bị cáo nhân là hai người linh. Ra trước vành mông ngựa, Thuận và Du đập chân vào nhau đánh chát một tiếng, giờ tay ngang máy chào rồi đứng im, thẳng như cây gỗ.

**ÔNG CHANH AN** — Thế nào? Có chữ cảnh-sát và làm rằm phổ lên không?

Cả hai cùng lắc đầu một cách lẳng lẳng. Du thì chỉ đến xin cho Thuận khỏi bị kéo vào bốp, còn Thuận thì thật chỉ có nó mấy câu ngọt ngào, từ-lễ:

— Tôi không biết rõ tay trái, ông ấy lại chỉ tôi là sa-lô phải-ô ai chịu được.

— Thế nghĩa là anh không chịu được, anh chịu lại chứ gì?

Thuận vội vàng chữa:

— Bẩm, thế mà tôi chịu được. Tôi chỉ nói ngọt rằng cùng là mi-li-tê cả, làm gì cho mắt thì điện nhau thế.

Ra chỉ có vậy thôi: không phải xung đột của hai màu áo, mà là cuộc xung đột của hai thế diện.

Bên tiên cáo cũng có hai, hai người linh cảnh sát. Về mặt cũng lạnh lợi, cũng còi, cừ chỉ cũng vội vàng. Miệng hung hồ nói tiếng láy. Bất đầu mở máy nhanh nhen, rõ ràng lắm, nhưng đến nửa chừng thì máy liệt:

— Họ đi xe đạp trái đường, tôi bảo lại còn lên tiếng mắng tôi là dốt, là ngu, ai chịu được.

— Thế anh có bảo người ta là salad không?

— Non. Pas salad, pas le temps ...

(Không, tôi không bảo là sa-lô, không có thì giờ).

Còn Hoàng Văn Du thì không biết gì cả:

— Hôm premier Mars, tôi đương gác, thấy ông săng-cát-tô gọi, lời

chạy lại thì thấy đương cãi nhau với hai người linh.

Kết quả: không ai chịu ai cả. Thuận thì vì linh áo tím của mình cũng hòa nhã, ngon ngọt, còn Miệng thì vì không có thì giờ.

Nhưng xét đến cùng, thì lời bất đầu là ở hai người linh đi trái đường. Cho nên ông chánh án phạt mỗi người một quan và nhắc cho biết rằng làm linh cảnh sát hơn gì ai, nhất là chẳng hơn gì làm cảnh sát.

Hai người cũ đầu « vụ » một tiếng sẽ rời lui thủ đi ra, nhưng lúc ấy, ai tình ý nhìn một họ lưỡng hai người đối xếp cũng phải nhận rằng trong thâm tâm, màu áo vàng chưa chắc đã chịu thua màu áo tím.

Từ Ly



— Chết chưa! nặng thế này mà mình rơi mất mũ!

### PHÒNG TÍCH

CON CHIM

1 là cơm no rượu say với ham tiêu giục ( nên bị bệnh gọi là Phòng-Tích )  
 2 là ăn no đi ngủ, bay ăn no đi tắm ngay

khí đầy hơi, khi tức ngực, chướng cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vô bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) thường khi tức bụng khó chia, khi đau bụng nổi hỏa, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi một, buồn bã chán tay, bị lặn nám sắc mặt vàng, da bụng vàng. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Môt hạt liền thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay

Liên một bầu uống Op20 Liên hai bầu uống Op40

VĐ-TRINH-TAN An tử kim tiền năm 1926 178 bis Lacatray HAIPHONG  
 Đại-ly phát hành toàn tỉnh HANOI; AN-HA 18 hàng Mã (Cuivre) - HANOI  
 Đại-ly phát-bành khắp Đông-dương: NAM-TÂN 100 phố Bonnaul - HAIPHONG

Có linh 100 Đại-ly khắp HANOI và các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KY và CAO-MIÊN, LAOS

# Làm dân

phong sự của Trọng Lang

## I. SAU LŨY TRE

(Tiếp theo)

### Bánh cám

Từ nhà ông đồ bước ra, tôi phải qua chợ. Chợ là một căn nhà ngói dài, rộng, rộng quá cho một thôn ở. Mà chỉ tro, troi có hai, ba hàng vải, một quán hàng nước với một hàng bánh... «ngot». Khách đi chợ là mấy anh cu-li xe nhà nhận, mấy anh ăn mấy năm ngồi ngón ngàng vì đã no, rồi một lũ trẻ phân nhiều không quân, xanh vàng như sáp, chỉ to béo có cái bụng.

Tôi đi ỷ đến một bầy bánh «ngot», vàng chầy như bánh đa, to bằng cái đĩa ta một.

Mu hàng mới rồi, vì mu quen mồm mới mất rồi.

Thấy tôi thụp ngồi xuống chiếc ghế con ở hàng mu, mu lúm tìm cười :

— Ông soi thử một chiếc «cá-tô» nhà quê? Chẳng kém gì ở cao lâu Hà-nội đâu, ông a. Bánh chay thì trình một. Có nhân, xa một chiếc.

Thấy tôi ngắm bánh, mu giảng :  
— Bánh «ca-tô» này tôi làm bằng... cảm trình với ngô rang đã nhỏ, với một tí mật. Đem cho vào khuôn rồi đem nướng. Bánh chay thì chỉ có cám, ngô, mật. Còn bánh có nhân, thì...

Mu ngai ngàng. Nhưng rồi mu cũng nói, vì không mấy khi được khoe tài sáng chế của mình :

— Nhân, thưa ông, thì làm bằng... củ chuối !

Thấy tôi mỉm cười, mu nói vội tắt to :

— Trước tôi đã có buôn bánh khách đủ thứ, con lợn, tai voi. Họ chê bé quá, không mua. Ế mất vài lần. Nên phải nghĩ ra thứ bánh cám. Trình mới, đất như tằm cám, vì nó to thế kia mà ! Người khách ăn, chỉ hai Khái-dĩnh là no tấc ruột !

Giọng mu bỗng nhỏ đi :

— Nhà quê, ông biết đấy, không cần ngon, chỉ cần no !

Tôi mua mấy xu bánh vừa chơng, vừa nhân để chia cho lũ trẻ đường, vừa mua một ít, thân nhân và chân nân như nhìn một cái gì vô vi.

Tôi đưa bánh cho một thằng lớn nhất, mắt lơ đãng, hai tay giữ lấy gáy, như nó ngủ đứng.

Tôi bảo nó :

— Chia nhau cho đều, nhé !

Nó hất hàm, ưỡ oai bảo lũ trẻ :

— Muốn ăn thì cầm lấy ! Người ta cho đấy !

Lũ trẻ lăm lét nhìn nhau. Tôi có cảm tưởng rằng nếu tôi quát to một tiếng, tất chúng nó ù òe chạy hết.

Thằng lớn bắt đầu bỏ hai tay, đi lại lúi, bệ tịch lưng hàng, như một anh trương tuần :

— Mẹ kiếp ! người ta cho còn làm bộ ! Đê ông vậy !

Nó cầm lấy chục tấm bánh, không cảm ơn, lẳng lẳng quay đi. Lũ trẻ ua theo. Quả mười bước, chúng vảy lấy thằng lớn, vừa kêu, vừa nhảy, cho đến lúc thằng

— Ông cho cái trường như cái nhà hoang ấy ! Đi học? Để chưa ! Học à? Học trong bát... khoai. Cơm còn chả có đồ vào miệng, tiền đâu mà đi học ..

Như đã đánh hoi thấy mùi tiền, mấy anh bị gây nhân nhỏ, rên lư đặng xa rên lại phía tôi.

### Bữa cỗ nhà quan

Hôm đó, tôi bỏ bữa cỗ, để xem dân quê ăn. Bên cạnh ông H., tôi đi lại được tự do như người nhà. Và tôi đã được thấy những đoạn kịch «ăn» mà, riêng tôi, tôi cho là ngộ nghĩnh lạ.

### Ăn vụng, ăn cắp

Có hai thứ được ăn trước, nhưng mà ăn vụng : ruồi nhặng từng đàn, đậu từ ngoài cầu ao, rãnh nước, cho đến đầu, một người thái thịt. Và người làm giúp. Những người — theo lời ông H. — không ai mời mà cũng cứ «xong» vào bếp, bắt cứ việc gì cũng làm. Ông H. chỉ một đăm bốn, năm mục đàn bà nghèo ngồi quanh nồi ba mươi cơm :

— Ông xem ! Nồi cơm tuy to, nhưng một người vẫn cũng đủ. Thế mà đến bốn, năm người «vần ! Lại việc này nữa : một đĩa thịt ranh con, có khi đến ba «dưa» tranh nhau thái. Không có dao, thì một đứa cầm thịt cho đứa có dao thái.

Ông K. chép miệng :

— Ở đây, cái động có tiếng dưa bát, là họ vác bụng đến ngay. Chắc ông sẽ vui về ca tụng cái tình yêu nhau giữa người một làng ! Nhưng, nếu nhà này có cướp thì tự nhiên họ ngủ say ghê gớm lắm !

Tôi bấm ông K. để cùng nhìn hơi đứng nhìn : ngay chỗ sau bếp, cạnh chường lợn, một anh trai làng đang vừa... ăn cắp, vừa ăn vụng ! Nó dút một miếng thịt bỏ sống thật nạc, phồng chừng một cân tấc, vào phía trong cặp quần. Còn một miếng bằng cái chén

nhỏ, nó cho vào mồm, trợn trạo nhai, rồi vươn cổ ra nuốt đến ba, bốn lần.

Ông K. cười :

— Đáng lẽ thì trời anh này lại, giao tuần bỏ rọ hay là đem phơi ngoài diêm một ngày một đêm. Hôm nay, xin nể có ông !

### Và... ăn cỗ

Ông nhìn lên phía nhà trên :

— Tôi nghiệp, oan cho các ca ! Thấy cứ bỏ nợ đến bỏ kia kết vèo vèo, ở nhà tôi đã báo các cụ ăn như làm ăn rồi ! Thấy ra, tuy họ ít khi ăn thịt, mà ăn cũng chỉ nhiều hơn mình một tí thôi. Chỉ khác là họ ăn được cả xương, như xương gà, xương cá, cả thịt sống, cả mỡ, ăn miếng to và nhà rất ít !

Tôi cười hỏi :

— Thế mà họ không đau dạ dày ?

Ông K. cũng cười :

— Một năm một lần còn thì có đời rau, khoai, thì việc gì đến đau dạ dày ! Và lại, một lần ăn, họ đã có rượu để tiêu thịt. Hơn nữa, trong túi mỗi «ngài» ít ra là vài quả ớt, một hai củ gừng to tướng, một nắm tỏi sống ! Một miếng thịt, một miếng gừng, một củ tỏi, một chén rượu, trong một dạ dày không hay phải làm việc như dạ dày của tôi cả hạn ! Thế chứ, đến nữa cũng tiêu bằng bằng !

Trở lại câu chuyện ăn cắp thịt, ông K. còn cho tôi một tài liệu :

— Mấy năm về trước, cứ xong một bữa cỗ, là nhà tôi mất hàng hai, ba mâm đồng, vô số đĩa bát. Mỗi bữa, mới khi n phi ra là các ông bà đến làm giúp, những lúc đem ra ao rửa, các ông bà đó đem liệng mâm xuống ao, đánh dấu chỗ, để rồi đến se rửa vào mỏ lấy đem về.

Sở dĩ khám phá ra việc đó, vì tài ao. Thấy làng lảng đĩnh vào giây thép cả một cái xương dài bỏ. Và ở trong bùn, một cái mâm đồng đã rỉ.

(Xem tiếp trang 19)

Trọng-Lang



này đứng trơ ra đấy, nhìn hai bàn tay không mà chữ lăm nhăm.

Mu hàng bánh nhìn lũ trẻ, lắc đầu :

— Đò ông xem, trẻ con nhà quê đấy ! Bỏ mẹ đi làm đồng, chúng nó suốt ngày la liếm đầu đường sọ chợ. Bà coi gì cũng ăn, động một tí là rêu ba đời nhau mà chữ. — mu chỉ một thằng bé độ lên hai — bà cái gì cũng dút vào mồm. Bất cả ran mà ăn, cả đất, cả cát chó nữa ! Ông bảo làm gì mà không ồm ?

Tôi hỏi :

— Sao không cho chúng vào trường làng mà học ?

Mu cười :



# CUỘC ĐỜI MỚI

## Xã giao

Phục sức của dân ông

(Tiếp theo)

**T**RONG một đám cưới, vấn đề phục sức của dân ông là một vấn đề khó nghĩ cho rất nhiều người trong thời buổi này. Vì người thì vận quốc phục, người thì dùng âu phục, không có nghĩ tiết gì rõ ràng nhất định cả.

Một ý kiến đầu tiên, khi chúng tôi nghĩ đến vấn đề này, là trong những cuộc hành lễ long trọng ở trong phạm vi phong tục, ta nên dùng quốc phục. Có nhiều lễ bành vực cho ý kiến đó.

Trước khi âu phục thành một thứ y phục duy nhất của dân ta, trước khi quốc phục bị triệt bỏ hoàn toàn, — mà cái thời kỳ ấy biết bao giờ mới tới — thì tất nhiên ta không thể nào nhất thiết riêng ta chỉ dùng âu phục thôi mà không thêm mặc lễ quốc phục, trong bất cứ trường hợp nào. Ta dùng âu phục để cho tiện sự giao dịch hằng ngày, nhưng đến những cuộc hành lễ còn có nhiều người mặc quốc phục, — như trong một đám cưới tất còn có những bậc già cả mặc quốc phục, — thì ta có thể tạm gác bỏ âu phục mà dùng quốc phục như mọi người để cho cuộc hành lễ có vẻ long trọng. Đó là một lễ thứ nhất. Lễ thứ hai là người Nam mặc âu phục thường không có đủ các thứ lễ phục cần dùng, thành thử trong những cuộc hành lễ kia không áo mặc được đúng phép, một người mặc một lối khác nhau, siub ra những cảnh tượng lố lăng, hỗn độn rất nực cười. Nếu áo mặc quần áo ta sẽ tránh được điều đó.

Trái lại nếu ta muốn mặc âu phục trong một đám cưới, ta phải vâng theo hai điều kiện quan trọng. Một là phải biết rõ trong đám cưới có nhiều người mặc âu phục không, vì nếu tất cả đều mặc Nam phục mà riêng ta âu phục, ta sẽ là điểm chủ mục của mọi người, và làm mất vẻ long trọng của toàn thể. Hai là phải mặc đúng phép, chứ không

phải bất cứ bộ nào cũng mặc được trong lúc đó.

Ta nên nhớ thường đám cưới là về ban ngày. Vậy ta không thể dùng *smoking* được. (Bên Âu châu, trong những đám cưới lớn, người ta có dùng *habit*, nhưng cái lễ ấy không được những người thức giả hoan nghênh, vì *habit* là một bộ áo mặc đêm) Ta nên mặc thế nào? Tùy theo địa vị của ta trong đám cưới.

Chủ rể, nếu mặc âu phục, có thể dùng quần áo đen, có hai khuy, có viền hay không cũng được, đi giày đen da thường (chứ không phải giày láng, áo sơ-mi không cần phải có *plastron* cứng, nên dùng *plastron* mềm có chiết nếp, và đeo ca-vát màu (chứ không dùng màu đen) Có thể kèm thêm một đôi găng trắng.

Chủ rể, độ bốn hay sáu người trẻ, nên mặc áo đen (1) như chủ rể, và mặc quần đen (2) có kẻ giông góc, kẻ ô nhỏ, hoặc kẻ chân gà màu trắng, màu xám, v.v... giày da đen, khăn sạp, ca-vát màu, v. v. *Gants* màu xám, hoặc màu ngà, màu *beige*, màu *mastic*.

Đồng hồ đeo tay dù đẹp đến đâu cũng không dùng với lễ phục được. Chỉ nên dùng đồng hồ bỏ túi quartz, có dây đeo vào thắt lưng.

Còn những người đi hộ đám, áo mặc có thể tùy nghi hơn, nghĩa là có thể mặc áo thường, nhưng màu xám, và giày đen, còn cừm, v. v... cho có vẻ long trọng.

(Tôi hồi hẳn bộ *jaquette* không nói đến, tuy chính nó là bộ áo hợp thời nhất cho một đám cưới. Vì người An-nam ít dùng đến, và có lẽ nó sẽ không bao giờ thành thông dụng cho dân ta).

Nếu sac đám cưới, có tiếp tục trà, thì chủ rể có thể thay bộ áo vui vẻ hơn để tiếp đãi mọi người. Tối đến nếu có dạ hội, có khiêu vũ, thì những người lịch sự và sành ăn mặc đã về thay *smoking* hoặc *habit* rồi trở lại dự cuộc.

Về mùa nóng, bộ *spencer* dùng trong đám cưới rất đẹp và rất tiện. Vì dùng ngày hay dùng đêm cũng được.

1-2 — Hoặc có thể áo màu *bleu marine* và quần xám.

## MỘT CẢNH ĐỜI IT NGƯỜI BIẾT TỚI CỦA TOLSTOI

(Tolstoi một nhà đại văn hào nước Nga chết đã ngoài 30 năm nay. Trong kỷ đệ nhị thập ngũ cha niên kỷ niệm ông, biết bao nhiều người kể lại nghệ thuật, tài năng và ảnh hưởng của ông rất là tường tận. Nhưng rất ít người nói đến cái đời sống bình thường giản dị của nhà đại văn hào ấy. Dưới đây là bài kể lại chuyện đó cùng các bạn).

**T**RONG miền Jasnaja Poliana rất rộng rãi, Tolstoi đã đắm mê cùng cảnh sắc thiên nhiên. Ông viết: « Muốn thấy hạnh phúc dễ dàng thì không bao giờ ta nên xa cảnh vật, nghĩa là ta phải sống một đời với mọi giới, với gió mát, với không khí trong lành, với hương sắc thiên nhiên... »

Viết như thế, Tolstoi cũng làm được như thế. Mặc chiếc *blouse* chùng, thắt lưng da, đi giày tự tay mình đan lấy, ông cùng với các bạn đi săn, cấy cây, làm cỏ, gieo hạt giống. Cái đời đó đúng như những lời ông tả trong truyện của ông:

Trong cuốn *Guerre et Paix* ông viết: « Từ sáng đến chiều tôi làm việc và tôi rất khỏe mạnh ».

Ông sống rất giản dị, tinh khiết. Ông thường vẫn nói:

— « Đang nhè ăn những thức ăn ngon, béo, đồ phiên phức mà tôi vẫn dùng quen, tôi thấy thực đơn: canh rau, bánh, nước là lại cần thiết và ngon lành hơn ».

Tolstoi hết sức công kích rượu và thuốc lá, theo ông, là những chất độc phá hoại cơ thể và lương tri của người đời.

Chính ông là một cái thí dụ sống cho chúng ta biết kết quả tốt đẹp của sự kiêng khem rượu và thuốc lá. Ông chết năm 1910 trong khi đã 82 tuổi. Nếu không có sự đi trốn gian nan ngày 29 Octobre thì ông còn sống thêm được năm nữa.

Năm 1897 trong kỳ hội nghị quốc tế y học, giáo sư Lombroso đến thăm ông và ngạc nhiên hết sức về sức khỏe của ông: vì ông chơiennis, cưỡi ngựa và bơi như cá trong vòng 69 tuổi.

Tuy thế mà Tolstoi không sao cảm hóa nổi mọi người trong nhà để dùng ăn rau như ông đã rằng mấy người con gái ông — cái đó chỉ ai lấy làm lạ — đều theo cách ăn rau như ông cả. Thành ra trong nhà bao giờ cũng có hai món ăn riêng. Một món toàn thịt cá và một món chỉ riêng có rau đậu.

Một hôm Tolstoi cùng các con gái chòng một bà cô là Tatiana khi đến chơi. Bà này xưa nay không biết (1) ăn rau bao giờ. Ông đem con vào chân ghế cho bà ấy một con gà và để trên bàn một con giao nhỡ. Có nhiên là bà Tatiana không hiểu gì hết. Ông liền cất giọng: « Có muốn ăn thịt gà, nhưng ở đây chúng tôi không có ai giám cầm giao cắt tiết ուո có cả. Vậy chúng tôi đã sắp sẵn sàng rồi, có chỉ giết lấy mà dùng ».

Ăn rau không những là cần cho ông mà ông lại còn coi là một chủ nghĩa nữa. Ông nói: « Người ta muốn công bằng phải đừng ăn thịt. Còn gì vô nhân đạo bằng giết một sinh vật để ăn cho thích khẩu. Người ta có thể sống khỏe mạnh như thường không cần ăn đến thịt các giống sinh vật cơ mà... »

Cái thiên tài của nhà đại văn hào ấy, chúng ta chưa giám — vì chưa có thể — giáng nghĩa một cách dễ dàng rành rọt được. Tuy thế chúng ta cũng thử đặt một câu hỏi sau này:

— « Nhà đại văn hào có thể trở nên bất tử và còn minh mẫn, tinh táo đến tận lúc chết được không, nếu nưà chừng ông không ăn rau nữa? » (L. Gerber—Vie et Santé)

Có Bảo Văn dịch

## Cải chính

Trong bài «Bàn Suông» kỳ trước: những con ngựa thanh tú xin đổi là: những con người thanh tú.

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỄN

HOÀNG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P. L. G. I.

Angle Rue Richemé et

Bergnis Desbordes — Hanoi

## BÉO... GÂY

Đàn bà béo quá không thể nào có hình vóc đẹp được, người nom chóng già, mặc quần áo tăn thối rất chóng mắt. Muốn nhẹ bớt cân đi các bà hãy dùng thuốc **THANH-THÂN-HOÀN P. E.** mỗi sáng bớt ít nhất được 5 kilos. **THUỐC NỖ VÚ** (*globules mammillaires*) làm cho vú rắn và nở ra, cốt để tôn vẻ đẹp của bộ ngực. Chỉ 10 ngày thấy hiệu nghiệm. Thuốc làm gây và nở vú trên đây của **MỸ-VIÊN TAMINA** bên Pháp chế ra. Cam đoan không hại tí vi, mỗi thứ giá 1p50

Đán tại hiệu:

**Đào-Lập**

97, Phố Hàng Gai, Hanoi



Hãy gửi chữ ký, tuổi và kèm theo mandat 1\$00 về cho **Hiệu**

**Ngô Vi Thiết**

**N° 28 Bourin, Hanoi**

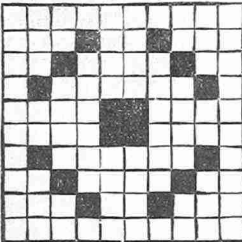
mà xem vận- hạn, tình- duyên, con cái, của cải, kẻ thù, người yêu. . . .

Không tiếp khách tại nhà, xin gửi thư và nếu trả tiền bằng tem thì xin gửi thư báo-đảm cho khỏi mất.



**NÓI CHỮ**

- Châu đã được đầy năm chưa nhỉ ?  
- Thưa bà cháu hãy chờ «thiếu niên» đầy a.



NGANG

1) Đi loan nhưng không tới đích nào. — 2) Vì tức quá. Tiếng khóc. Trông thấy phải sợ — 3) Trung tâm của thân kinh. Ấn cũ đã định Hlah chất của nó có thể là «bánh đúc» (nghĩa bóng) — 4) Gia-đinh nào có [bac, chơi bời thì thì cũng đến thế (lời dân bà) — 5) Xéo lăm cũng quân. Cái va-li của ông quan cũ — 6) Tiếng qua khoang nghĩa đen và nghĩa bóng). Là danh từ thì ẩn được, nhưng là quan từ (article) thì thường đặt trên vật không ẩn được. — 7) Sung... lên. Rủi rở. Được ! — 8) Trò chơi mà nhỏ ấy đã lan khắp thế giới trong một năm 1933 thời. Chín câu lành. Khung của những làn nước — 9) Năm (tiếng máng của đàn bà cay nghiệt). Nón. Công việc của thuyền gang và bánh xe sắt — 10) Biệt thự của chị Hằng.  
**ĐỌC**

1) Nêu cao thì có tương sát phu (sách tương dạy thế) — 2) Tiếng vịt cái. Lắm và mềm. Đứng tự xưng thế với những người nghèo đói hơn bà — 3) Tất nhiên. Có nào có cái tên xinh đẹp ấy thì nay vừa mười bảy tuổi annam. Tiếng

khỏe. — 4) Nơi dễ các thiếu nữ dùng nhìn chử không phải để phơi quần áo đâu. Cờ thế. — 5) Vì yêu ? Vì giấy viết âm — 6) Khách sạn rẻ tiền. Khinh. — 7) Nơi bắt sinh bắt diệt. — 8) Đong. Chỗ để cho người ta bóp khi người ta nghĩ ngợi hay nhức đầu. Lồng rọ rọ không dùng chén, cốc. — 9) Miền mà đi đến đó người ta chỉ dùng chử xuống hay vào, chứ không dùng chử lên bao giờ. Bấm vào để xem mạch. Đối vật lấy tiền — 10) Trường dạy các cô đạo.

**GIẢI ĐÁP BÀN Ô KỶ TRƯỚC**

**NGANG**  
1. Loang toang — 2. Im. Li-rì. Ôi — 3. Ê. Ai. O — 4. N.N. Liệt. Ân — 5. Thiệt tướng — 6. Huỳnh hoang — 7. Ôn Hươu, Ôi — 8. Oa, Ô — 9. Nu. Ân nò. Ân — 10. Giông giông.

**ĐỌC**  
1. Liên thoảng — 2. Om, Nhũn, U — 3. I, ý — 4. N-L, Lệnh, Ân — 5. Giải thưởng — 6. Triệt hoang — 7. Oi, Tròn, Ôi! — 8, Oa — 9, Nò, Ân nò, Ân — 10, Giông giông.



**TRÔNG TÌM**

**NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT**

**CÓ THÈ NGÀN KHÔI SÁU RANG ĐƯỢC KHÔNG ?**

**M**UỐN khôi sáu răng chỉ cần có một chai nước pha magnésie (Mỹ đường) ở trên bàn rửa mắt. Mỗi buổi tối, trước khi đi ngủ, đánh răng và súc miệng bằng nước ấy rồi ngâm một lúc lâu trong mồm cho nước ấy ngấm vào răng. Cách đó làm cho những chất toan khỏi ăn hại lên men ngoài răng và làm cho răng sáu.

**CÓ THÈ RỬA NHỮNG ÁO HAY KHĂN QUANG LÔNG GIÔNG BẮNG DẦU SÁNG KHÔNG ?**

**C**HỌN cát nhỏ và mặt چرا گۆ acajou với dầu sảng. Xát những thứ ấy vào lông giông rồi mang phơi khô ở trong đầm. Lông cáo hay thô trắng thì dùng bột talc (hoạt thạch) pha với dầu sảng xát khắp lượt rồi phơi khô.

**RỬA ĐỒ TRANG SỨC BẰNG CÁCH NÀO ?**

**M**UỐN RỬA những đồ trang sức hay những vật quý giá bằng vàng, bạc hay bằng bạch kim, người ta bôi những vật ấy vào một cái bình, rót còn 90 vào và để ngâm một đêm. Hôm sau vớt ra lấy mặt چرا đánh. Những đồ vàng bạc mỏng mảnh thì bỏ vào nước sả phòng nóng rồi lắc cho nước chùng chành. Xong lấy miếng da hay da mềm đánh bóng.

**BẮNG VÀO ĐẬU ĐỂ XEM TUỔI CÁ ?**

**L**ẤY một cái vẩy to ở giữa mình một con cá chép, rửa còn thật sạch, rồi dùng cái cặp vẩy cá ấy gĩa ra chỗ sáng, nhìn cho kỹ. Nếu ở giữa vẩy có một đốm trắng nổi bật lên thì tức con cá chép đó đã được một tuổi, nếu quanh đốm trắng có một cái vòng là cá hai tuổi, hai vòng là cá ba tuổi, và cứ thế lần đi. Đa chỉ mới thí nghiệm vào những con cá chép ít tuổi mặc dầu, người ta cũng có thể tin được rằng những cái vòng kia cứ cùng với con số năm mà tăng lên.  
(Đ. L.)  
M. dịch

**PHẢI CÓ BÚ ANH SÁNG**

**T**HƯỜNG TÌNH nhiều người công nhận rằng một ánh sáng điện mạnh quá làm mắt ta không thể chịu nổi và có ảnh hưởng rất hại cho mắt. Đó là một điều xét đoán rất sai lầm xưa nay, nhưng cũng có một nguyên cớ, bằng vào chỗ khuyết điểm về cách dùng ánh sáng điện của ta xưa nay: phân phát ánh sáng không đều. Trong nhiều trường hợp, mắt bị chiếu sáng chói quá, thật là một sự rất nguy hiểm.

Do những điều nhận xét ấy, người ta đặt ra những phương pháp để phòng không những chỉ cần thiết cho vệ sinh riêng và chung, nhưng còn thiết dụng riêng cho vệ sinh nhà trường, vệ sinh trong công việc làm, vệ sinh về toàn thể dưới khắp các phương diện.

Vả, lấy được một ánh sáng tốt, chỗ nào cũng dùng ánh sáng cho đủ :

Là đảm bảo được cái phí phạm vô ích về sự làm việc của trí não và sự mệt mỏi mắt do phải làm việc ở những nơi không được thích hợp ;

Là đảm bảo sự tinh tường của mắt : là để đặt con mắt, một cơ quan rất quý, không thể thay được, cái chính yếu của sự hoạt động của người ta, một bộ phận mà sự mệt mỏi sẽ đi kèm người ta vào trong đêm tối dữ dội, cũng như là đã bước qua ngưỡng cửa cõi âm ;

Cũng là bắt buộc sự sạch sẽ trong các phòng làm việc hay nhà ở : có phải rằng sự tối tăm khiến người ta thiếu sạch lau dọn mà trái lại, sáng sủa khiến người ta không thể bỏ qua những chỗ gai mắt ấy không ?

Ánh sáng còn mang đến chỗ chúng ta ở sự ưa lòng, cái vui thú và sự vui vẻ ;

Có đủ ánh sáng là, nói tóm lại, giữ phép vệ sinh, bảo vệ sức khỏe của thể chất và tinh thần người ta, không có ta sẽ không thể hưởng cái vui thú ở đời được.  
(Je sais (toi)  
M. dịch

hi ph rất thu 1) đư lâu từ n này hỏ a nên

**CHỈ CÓ HIỆU**  
**Chân - Long**  
Số 9 Phố Paul Bert  
(gần nhà hát Tây Hanoi)  
là có đủ các kiểu giày phụ nữ Tân Thời và các kiểu vi dăm (Sacs pour dames) rất đẹp.  
Bán khắp cõi Đông - Dương  
Từ nay có thể tự đi xin biên đến 9 Paul Bert vì bản hiệu đã được bản nước đầy rồi.

Lần thứ nhất từ ta có kiểu Chemisette dep :  
**CHEMISLETTE**  
**ESTIVALE**  
Le tricot de 1938 !  
Các nhà buôn nên hỏi ngay lại nhà chế tạo :  
Manufacture **CỦ GIOANH**  
68-70, Rue des Éventails, Hanoi  
Maison fondée en 1910

Tại 158, Đường cầu Cửa Đông (158 Bd Henri d'Orléans Hanoi)  
Téléphone 328  
**Đ. CAO-XUAN-CAM**  
Tổt nghiệp tại Đại-Học-Buồng-Paris  
Nguyên Trung-kỳ bệnh-viện quân đốc chuyên trị Bệnh Hoa Liễu và Nội thương  
Khám bệnh  
Sáng 8h đến 11h30, chiều 3h đến 6h  
Khi cần kịp mời về nhà lúc nào cũng được.  
**Có phòng dưỡng bệnh và hộ sinh**



# GIÁC NGỦ... VÀNG

— Thưa ngài, rất khó chịu cho tôi là, sau mỗi bữa cơm, tôi thấy buồn ngủ không thể nào gương được. Vậy nhờ ngài chỉ giúp cách chữa cho lại tránh cái thời quen ác hại đó.

— Rất dễ... Ông chỉ việc đi nằm ngủ thôi! Các già nhời đó tuy dân đi nhưng rất sát lý. Thật ra đã nhiều lần các người trong các giới (bác vật, quý phái, binh dân...) thường tự hỏi: giấc ngủ trưa có ích hay hại?

Vậy, muốn già nhời chỉ cần phải mở cuốn sách « thiên nhiên » là đủ.

Người làm ruộng, sau bữa cơm trưa liền đến bồng mái bụi cây làm một giấc độ 2 giờ. Nếu là mùa đông, họ sẽ chui vào ổ rơm ngủ để cho dễ tiêu hóa và đủ sức làm việc.

Nhưng vật kềm ta hề trí não cũng biết nằm ngủ sau khi ăn, mùa hè cũng như mùa đông, trong một ngày chúng cần phải ngủ một giấc để bồi bổ lại sức mạnh mà làm việc.

Vậy thì, về hình thức, giấc ngủ trưa làm cho ta khỏe mạnh, dùng phép y học.

Ngủ sau một bữa cơm trưa rất có ích — cái đó bây giờ không ai cãi nữa — thế mà ngủ sau bữa cơm, chiều lại càng có ích hơn.

Sau bữa cơm trưa 12 giờ và sau bữa cơm chiều (6 giờ) tốt hơn hết là hãy đi làm một giấc ngủ... quý như vàng... Trưa ngủ độ 1 giờ và tối ngủ độ 15 phút để là những thói quen tốt không nên bỏ.

Còn những người đau óc, những người làm việc bằng trí não, những văn sĩ mà luôn luôn bị óc phải quay cuồng, thì giấc ngủ dài sau bữa cơm lại càng quý giá. (Nhà văn Balzac cũng nhớ cách đó mà viết được rất nhiều bài có giá trị) Các nhà văn, sau bữa cơm trưa có thể ngủ đến 1 giờ sáng (cái đêm ra làm 2) và làm việc bất đầu từ lúc đó! Như thế không những óc được nghỉ ngơi mà lại còn gặp lúc yên tĩnh để làm việc nữa.

Vậy sau bữa cơm — nhất là mùa hạ đã tới đây — các bạn hãy ngủ đi. (Vic et Santé)  
Cố Bảo-Vân dịch

# LU'Ộ'M LẶT

## Nhà công công cho con nít

NGƯỜI TA biết rằng ở Đức có những cuộc vận động có phương pháp để làm tăng sự sinh đẻ trong nước và khuyến khích những công cuộc tổ chức hay những việc mới là về vấn đề này.

Một việc mới là gần đây là một nhà công công rất hoàn bị, gần ngay giữa thành phố... một nhà công công cho con nít.

Nhĩa là ngày đêm bất cứ giờ nào, cha mẹ muốn khỏi bận bịu đi làm công việc của mình hay đi xem hát, có thể đưa con đến đây.

Có những đoàn nữ khán hề trong những trẻ nhỏ.

Trước sự được hoan nghênh của giới nhà công công cho con nít ấy, người ta định xây nhiều nhà nữa!

(Dimanche illustré)

## « Món ăn » hằng ngày

NGƯỜI TA mới sự tập được những con số rất đáng chú ý về việc tiêu thụ giấy nhật trình ở các nước.

Người ta đã tính « món ăn » hằng ngày ấy của từng dân người, kết quả như sau đây:

Nước Anh dùng đến số với 26kg. 07 mỗi người mỗi ngày; rồi đến Mỹ: 24kg 76; Úc: 19kg20; Argentine: 12kg; Hô-lan: 11kg 29; Pháp: 8kg60; Nhật 5kg30; Đức: 3kg26; Ý: 1kg63 và sau hết đến Nga: 1 kilo.

Xem đó thì tính ra cái món ăn giấy nhất trình kia ở mỗi nơi khác nhau xa.

Nước Pháp đứng khoảng giữa, « ăn » có chừng đó.

(Còn nước Nam ta, hẳn là ít dùng cái món khố thiên ấy.) (D. I.)

## Đất sét hay giấy...

TRONG cái thế giới hỗn loạn này, những bữa nước của con giá trị gì không? Mà có phải làm khi chỉ còn như « những tờ giấy lộn » như thủ tướng Đức Berthmann-Hollweg đã nói, trước lời Âu chiến năm 1914?



Có ai biết rằng, về vấn đề hòa ước, cách đây ít lâu, người ta đã tìm thấy ở Mesopotamie một bản hòa ước cổ hơn hết từ xưa tới nay?

Bản hòa ước ấy thích vào một tảng đất sét hình quả trứng và kết tủa cuộc chiến tranh của hai quận Logath và Umma... 2900 năm trước Thiên chúa giáng sinh.

Ngân nãi! dù có hòa ước ấy (tuy bền hơn tờ giấy lộn nhiều), ít lâu sau hai quận lại đánh nhau.

Đó đủ chứng thực sự mong manh của cái lối ký hòa ước ấy. (D. I.)

— Ông chủ tao sai, tao hai việc khổ làm làm mày ơ.

— Thế chắc ông ấy tin cần mày đấy?

— Không, ông ấy bảo tao rút ra cửa và không được trở lại!

## Dạ dày và luật trọng lượng

THƯỜNG khi mùa vì một món ăn còn lại rất lâu sau khi ta đã dùng món ăn ấy. Ta tưởng đó là do sự tiêu hóa chậm của dạ dày hay món ăn ấy không thích hợp. Bác-sĩ Henri Bon nhận ra rằng người ta vẫn thường lầm lẫn như thế. Ông nói rằng mỗi ấy có thể do ở môn hay ở phổi đưa ra; nhưng nếu thực là ở dạ dày đưa ra, cũng không phải nguy hiểm gì. Nguyên do, vì thực ăn chóng chất lên trong dạ dày theo thứ tự của sự trọng lượng. Tùy theo tạng người và chỗ ống quản nối dạ dày với ruột, nhiều món ăn tiêu xuống trước, không phải vì độ tiêu hóa hơn, nhưng vì ở gần miệng ống quản hơn. Những thức khác tiêu sau, cũng vì sự tích của chỗ đứng trong dạ dày.

Nếu khi những món trên chưa kịp tiêu, người ta ăn vào một món khác, mà vì sự trọng lượng, chiếm được một chỗ ở trên, món ấy sẽ tiêu xuống ruột trước và những món bữa ăn trước sẽ còn ở lại. Người ta thường xei ra rằng những thức ăn nặng lưu lại tới trên 48 giờ trong những dạ dày lạnh mạnh, khi mà hai hay ba bữa ăn trước đã tiêu hết.

Vậy không nên lo ngại về những mùi vị ở lên ấy, có lẽ không thơm tho gì — trái lại —, nhưng thường không phải một điềm đáng lo của bộ tiêu hóa.

(Je sais tout) M dịch

## Diện tích và khối tích của bề cá

DIỆN tích suốt mặt bề trên quả đất ta ở là 370 triệu triệu nghìn thước vuông và tổng cộng khối tích số nước chứa ở bề thì ước độ 400 triệu nghìn thước khối, nghĩa là gấp 14 lần đất kể từ mặt bề trở lên (terres émergées). Với số nước ấy, nếu người ta đem san đều khắp cả quả đất này thì được một lượt đợt nước giầy độ 3 nghìn thước, còn nếu san cho đều bề sâu của bề thì bằng bình các nơi sâu được 3.600 thước.

Đó là không tính những nước ở trong các hồ can nước cả vàng của những ông phủ họ nước Nam minh.

(Marian ne) Quảng Văn dịch

## Cối rẽ chữ Allo

NHIỀU người hiểu nhầm chữ Allo điện thoại là bởi chữ « Allons » mà ra. Người ta bỏ chữ N và S đi để đỡ cho dễ. Nhưng chính ra là bởi chữ Hello! (l) mà ra. Người ta chỉ phá đôi hai chữ âm O và A lên ngược nhau để dễ đọc; và để sự rập tiếng (consonance) vang ra cho dễ nghe.

Q. Sự dịch

(1) Có thể ở chữ Hello! của người Mỹ

# PHUC-LO' I

— AVENUE PAUL DOUMER, HAIPHONG —

Articles de Nouveauté  
Chapellerie, Parfumerie  
Lunetterie — Cravates  
Chapeaux Feutres

SACS POUR DAMES & DEMOISELLES

## Thước Lậu Bào - An

Là một thứ thuốc gia truyền uống vào không vất vả mệt nhọc và hại sinh dục như những thứ chế bằng ban miếu, thủy ngân, (dần bà có thái cũng uống được) chỉ độ 5, 6 tiếng đồng hồ đã thấy hiệu, thấy đỡ rồi chẳng bao lâu mà khối nên đã được nhiều anh em chí em trong Nam ngoài Bắc tin dùng, cả đến người Tây. Ta cũng công nhận là không đau bằng. LẬU MỚI MẮT, đau tiện tức, buốt, xót, làm mủ nên uống đàng số 14 giá Op60 một ve. — MẮC BÀ LẬU, tiện tiện thông, không buốt, ít mủ, có người sáng dạ mới có một tý (goutte militaire) nước tiểu thì đục và làm vẩn (filaments nên uống, đàng số 15 cũng Op60 một ve.

BẢO - AN - ĐƯỜNG — 22bis Route de Hué — HANOI

# CUỘC THI SỐ MÙA XUÂN

## Bảng chữ H

1. Hàng. 2. Hoàn sơn. 3. Hỏa diệm sơn. 4. Hải đảo (Hòn đảo). 5. Hỏa quang. 6. Hoàng hôn. 7. Hải khâu. 8. Hải loan (bầu ngao, phụng). 9. Hỏa thuyền. 10. Hải lý. 11. Hàm đối (bãi quân). 12. Hải. 13. Hà. 14. Hén. 15. Hào. 16. Hỏa thạch. 17. Hải trư. 18. Hỏa bào. 19. Hải tương. 20. Hỏa pháo. 21. Hải tinh. 22. Hường. 23. Hách. 24. Hường đạo. 25. Hân thử. 26. Hoàng oanh. 27. Hải. 28. Hừng. 29. Hốc. 30. Hùn. 31. Hèo. 32. Hải lý. 33. Hòn. 34. Hỏa tai. 35. Hải mã. 36. Hà lan (đậu). 37. Hổ mang. 38. Hải bình. 39. Hiện lênh (Hò, hạ sĩ quan) 40. Hải nô. 41. Hải sầm. 42. Hào. 43. Hạc. 44. Hà mã. 45. Hành lang. 46. Hành cung. 47. Hải yến. 48. Hành khách. 49. Hành lý. 50. Hèo. 51. Hòm. 52. Hóp. 53. Hết. 54. Hàng thi. 55. Hân-tin. 56. Hạng (cây). 57. Hạng thác. 58. Hành hạ. 59. Hành hung. 60. Hánh. 61. Hẹ. 62. Hạp. 63. Hải nhĩ. 64. Hân nữ. 65. Hoa cái. 66. Hải cốt. 67. Hành binh. 68. Hỷ (bản tự). 69. Hân thư. 70. Học. 71. Hiếng (cây). 72. Hiển. 73. Hạng vũ. 74. Hồ hấp. 75. Họa sĩ. 76. Hải hoa. 77. Hỷ lập. 78. Hoa tiên. 79. Hải. 80. Hóc. 81. Hải. 82. Hải tặc (chó). 83. Hải sào. 84. Hào. 85. Hổ. 86. H. (chữ). 87. Hổ. 88. Hấp tấp. 89. Hút. 90. Hồ tiêu. 91. Hường nhất. 92. Hoa kỳ. 93. Hĩa. 94. Hòm (áo). 95. Hòm. 96. Hiệp tá (hay Hiệp độ thương thư). 97. Hích. 98. Hải. 99. Hoàng hậu. 100. Hắt. 101. Hào

(người ở gái) 102. Hỏa vàng. 103. Hinh nhân. 104. Hồ ly. 105. Hồng lâu. 106. Hắt. 107. Hỉ mũi. 108. Hắt hơi. 109. Hông (quả). 110. Hộc. 111. Hông bì. 112. Hải sách. 113. Hũ. 114. hoan lạc. 115. Học. 116. Hạy. 117. Hải. 118. Hiếu tử. 119. Hiếu phúc. 120. Hào sự (hôm). 121. Huyệt. 122. Hỏa học. 123. Hoàn sơn. 124. Hỏa bào. 125. Hoàn (đeo tai). 126. Hoa tai. 127. Hoa khôi. 128. Hoa giấy. 129. Hâm. 130. Hôn. 131. Hông út. 132. Hông. 133. Heo. 134. Hình. 135. Hết. 136. Hềch căng. 137. Hoàn kiếm. 138. Hũ. 139. Huyên đê. 140. Huyên quan. 141. Høy chương. 142. Hoàng thành. 143. Hướ. 144. Hường giàng. 145. Hổ (chó). 146. Hơ. 147. Hoi. 148. Hỏa lò. 149. Hỏa thực. 150. Hỏa sắc. 151. Hitler. 152. Hải nghị. 153. Hirota. 154. Hải hồi. 155. Huyên (đầu). 156. Huyên (hạt). 157. Hỏa thương. 158. Hoa kiều. 159. Húp. 160. Hân. 161. Hân sơn. 162. Huyệt chiến (Hoa-Nhật chiến tranh). 163. Hường (hương vòng, hương nón). 164. Hường n. 165. Hường binh. 166. Hải. 167. Hải. 168. Hào (đồng). 169. Họa đồ. 170. Hả-nội. 171. Hải-phong. (Ha long). 172. Hông gái. 173. Hà-giang. 174. Hòa-bình. 175. Hông bá. 176. Hải-nam. 177. Hò. 178. Hoàn tán. 179. Hiếu. 180. Hiên. 181. Hòm "ngủ". 182. Hên hó. 183. Hề. 184. Hề. 185. Hiếu thi. 186. Hâm xô phá sang. 187. Hành khất. 188. Hết. 189. Họa (bóng). 190. Hỏa tinh. 191. Hạng nga. 192. Hà tuần. 193. Hải. 194. Hứ hính. 195. Hoá. 196. Húc. 197. Hoàng. 198. Hừu. 199. Hủ. 200. Hũ.

T	H	U	V	T	I	E	N
H	A	I	T	E	T	I	C
A	I	T	T	I	C	H	
N	H	O	T	N	H	I	
G	I	A	D	T	H	U	A
Q	U	I	T	I	N	H	
V		A	G	G	I		
A	N	H	T	A	I	E	
N	E	V		T	A	P	

X	U	A	N	P	H	O	N	G
U	O	N	G	O	M	A	I	
O	N	N	H					
I	H	I	N	H				
N	O	A	N	G	I	A	N	G
G	A	N	H	T	I	E		
U	C	T	O					
O	L	A	N	A	I	E		
C	H	U	N	G	T	H	A	N

### Ngang

1) Thủy tiên. — 2) Hạy. 3) Át. Tịch. — 4) Nhót. Nhĩ. — 5) Giao thừa. — 6) Quit. Inh. — 7) Ác. Gi. — 8) Anh tài. — 9) Nêu. Táp.

### Đọc

1) Thàng quan — 2) Hắt hìn. Nô — 3) Ủy. Oai. Hu — 4) Y. To tát — 5) Tết. Cà — 6) Í nbi. H — 7) Chùng — 8) Nghĩa hiệp.

### Ngang

1) Xuân phong — 2) Uống. Ô mai — 3) Ôn như. Tả — 4) Hình. — 5) Ngàn gang — 6) Gánh. tiết — 7) Uc. Tô. Ti — 8) Lân ái. — 9) Chung thân.

### Đọc

1) Xoúi ngược — 2) Uốn. Gác — 3) Ân nhân. Lu — 4) Nghinh tân — 5) Uống Óng — 6) Hỏ. Hít. Át — 7) Om. At. I. H (m hơi) — 8) Nát. Nét — 9) Giảng tiem

## Cuộc thi số Mùa Xuân

CHÚNG tôi chẳng lẽ lại trách các bạn đã gửi bài đến dự thi nhiều quá, vì sự đó là sự chúng tôi mong mỏi. Nhưng chúng tôi đã mất gần một tháng để soạn hơn 600 bài thi tự khắp nơi gửi đến. Vậy nên việc tuyên bố kết quả, đang lẽ đã làm trong số trước, phải hoãn lại kỳ báo này, chắc các bạn cũng vui lòng lượng thứ.

Trong 5 cuộc thi số Mùa Xuân, phần nhều các bạn đã giải đáp một cách đầy đủ; sự ấy đủ tỏ cho chúng tôi biết những cuộc thi đó đã làm vừa lòng các bạn; và cũng khiến cho chúng tôi phải cần trọng và công bình trong việc đặt thứ tự các người được giải. Và muốn đền lại sự hoan nghênh của các bạn, chúng tôi xin tặng thêm 12 giải nữa, mỗi giải một cuốn sách Đời Nay hiện có, tùy ý các bạn chọn.

### Cuộc thi thứ nhất: bảng chữ H

Trong 5 cuộc thi, cuộc này có lẽ khó hơn cả. Cái bảng chữ H, chúng tôi về đủ 200 tiếng. Nhiều bạn không tìm được từ số đó, cái ấy đã đúng; nhưng lại cũng có bạn tìm ra đến 250, 350 tiếng và hơn nữa! Thật là một sự lạ; Tuy vậy, chúng tôi trước

hết chỉ chú ý đến những tiếng chính, rồi mới tính đến những tiếng phụ sau. Với lại có nhiều bạn cứ nhắc đi nhắc lại mãi một tiếng thành ra mới nhiều như thế. Chúng tôi cũng mong rằng đó chỉ là một sự sơ ý.

Chúng tôi nghiệm ra trong bảng đó có mấy tiếng khó nhất, không mấy người tìm được, như *Hỏa thạch* (silex), *hàm lúa*, *hoãn* (đeo tai), *hiếng mắt* — (người học trò) v.v. Nhưng các bạn phụ nữ không mấy người không tìm ra được chữ *həm lúa* và chữ *hoãn*, có lẽ vì các bạn gái thường được nghe mấy tiếng đó luôn. Và nhân thế, chúng tôi xin nói rằng trong cuộc thi này, cũng như nhiều cuộc thi khác từ trước, phần nhều các bạn gái hay trúng giải; đó là bởi vì các bạn gái làm việc gì cũng chịu khó và cần thận.

Có nhiều bạn bực chí vì không nghĩ ra được, liền luôn chữ pháp vào, như *Hirondelle*, *Hindou*, *Holothurie* l, và cả chữ "ma la tá" nữa: Hấp là cả! Hutch!!  
Còn bình người đàn bà ngời... hơ hênh thì ai cũng biết, đủ rõ các bạn dự thi cũng hóm hỉnh lắm.

(Xem tiếp trang 14)

### Tranh ngày xuân đi lễ



9 April, bắt đầu bán số mới

## CHUYỆN ĐỜI TUẦN BÁO

Số 1 có những bài đặc biệt của LƯU TRỌNG-LU, THẾ-LỮ, ĐÀO SỸ-NHẤT, NGUYỄN-HỒNG, LAN-SƠN, ĐỒ-PHỒN, LÊ-ĐẠI-THANH, NGUYỄN XUÂN-HUY, TÂN-HIỆN, VĂN-TUYỀN và PHẠM-CAO-CÙNG.

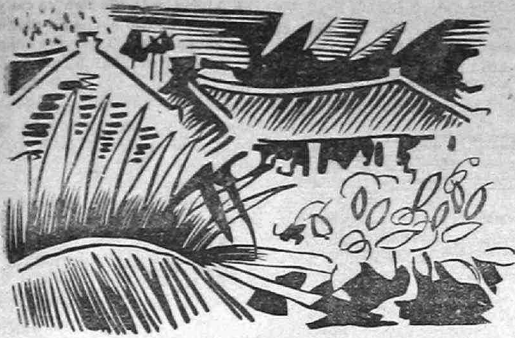
### HAI CUỘC THI LỚN

— Giải Nhất: Một cái Máy RADIO đáng giá 270p.  
— Giải Nhì: Một cái MÁY ẢNH (Rolleiflex) đáng giá 185p.

— Giải Ba: Một cái cúp bạc đáng giá 85p00  
— 50 giải khác

(Những đồ thưởng này có hình chụp ở Chuyện-Đời số 1)





# LOAN, DŨNG

TẬP I

## ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

(Tiếp theo)

**M**ẤY người đã đến chỗ con đường rẽ về tỉnh lỵ. Bà hàng nước thấy người khách quen, đơn dãi mới:

— Có Loan, cô vào đây uống nước, ăn trầu đã.

Loan nói:  
— Uống nước thì uống, nhưng ăn trầu thì chúng tôi rằng trắng không biết ăn trầu.

Bà hàng quay lại phía mấy người nhà quê ngồi uống nước ở phần, đưa mắt bảo nhìn Loan:

— Con cụ tu Hằng ở bên Xuân lữ đây. Chúng nhớn quá! Mới ngày nào... có ấy năm nay để mười sáu.

Trúc vội chữa:

— Có ấy mười bảy, bà hàng ạ.

Bà hàng mỉm Loan ngồi bên cạnh mình:

— Thế bao giờ cô mới ruộng rằng để lấy chồng cho chúng tôi mừng.

Thấy bà hàng chỉ chú ý đến hàm răng trắng của Loan, Trúc nói:

— Nhưng sao lại cứ ruộng rằng mới lấy chồng được, hở bà hàng?

Loan mỉm cười:

— Còn lâu lắm, bà Nhại ạ. Có lẽ không bao giờ, vì răng trắng thế này thì ai người ta lấy.

Bà kia thần mặt nói đùa:

— Đẹp như cô thì thiếu gì người. Có thì cần gì phải học nữa.

Loan thốt nhiên nhìn ra chỗ Dũng đứng; rồi sợ gương, nâng đưa mắt nhìn cả mọi người.

Không thấy Thái, Loan hỏi:

— Ông Thái đâu?

Dũng đáp:

— Anh ấy về đường khác.

Thực ra, đi khỏi làng Cận được ít lâu, Thái yên lặng rẽ xuống cánh đồng đi đường tắt về tỉnh, không cho Loan và Quýnh biết. Trước khi đi, chàng không muốn để cô người trông thấy chàng đi với Dũng, Xuân và Trúc.

Loan hỏi:

— Mai ông ấy đi?

Dũng ngờ ngác nhìn Xuân và Trúc, lo sợ hỏi Loan:

— Sao cô biết...  
— Anh Cận bảo thế...  
Mấy người yên tâm vì nhớ lại câu Cận chào Thái lúc nãy.

Loan lại hỏi:

— Ông ấy đi đâu thế, nhỉ?

Dũng đáp:

— Anh ấy đi về thăm nhà.

Thấy ở quán có mấy người lạ mặt, sợ Loan cứ hỏi lời thời mãi Dũng vội ngắt câu chuyện hỏi các bạn:

— Có ai còn thuốc lá hút không?

Trúc rút bao thuốc lá đã nát ở trong túi ra, đếm rồi nói:

— Còn có hai điếu. Anh Dũng một, còn một...

Loan muốn nói: « Còn một phần tôi ».

Nhưng nâng rút rất không dám ngó lời. Trúc đưa bao thuốc lá về phía Loan:

— Còn một về phần cô Loan... Còn tôi, tôi xin nhận... Tôi, bao giờ cũng xin giữ phần kém. Vì tôi đây...

Loan cầm lấy điếu thuốc lá tinh nghịch nói tiếp lời Trúc, dùng ngay câu mà Trúc vừa hay nói luôn miệng:

— Vì tôi đã nhất định thế rồi.

Trong lúc nói đùa với Trúc, Loan vẫn không quên nghĩ đến Thái:

— Trông ông ấy có vẻ bí mật lạ lùng.

Không hiểu tại sao lần nào trông thấy Thái, Loan cũng hơi sơ hãi, hơi khó chịu. Nàng không hiểu tại sao Dũng lại thân với Thái và nàng ngầm muốn Dũng không chơi với Thái nữa.

Tuy không biết rõ hết, nhưng nàng cũng đoán là Thái về để rủ người đi. Nàng thấy mấy người quen Thái đi đâu biệt lập biệt tích đã lâu và cách đây mấy tháng, một người vẫn hay về chơi Dũng bị bắt giải về quê quan vì đã có ý muốn trốn đi ngoại quốc.

— Hay là ông ấy về rủ Dũng đi.

Loan lo sợ nhìn Dũng.

Dũng lúc đó vẫn đứng ở trên đê; chàng cầm điếu thuốc lá để yên trước môi, không hút, hai con mắt nhìn ra xa. Gió thổi xô cả tóc xuống trán, xuống thái dương. Dũng cố tìm xem có thấy bóng Thái trên những con đường về tỉnh lỵ quanh co trong ruộng mía, ruộng ngô.

Giờ về chiều. Mặt nước sông sáng hẳn lên sau những ruộng dâu cánh đã trước hết là. Tiếng người gọi nhau ở dưới sông nghe vang động cả buổi chiều.

Dũng ngắm nghĩ:

— Anh Thái đi như vậy để làm gì? Chẳng qua không biết làm gì nữa thì liêu lih.

Thái đối với chàng là một người đã chán nản quá, gần như không thiết gì đến sống.

Chàng chỉ muốn thoáng trong một lúc được thấy bóng Thái ở xa. Dũng có cái cảm tưởng rằng Thái đi như thế là đi thay cho mình, hình như tất cả những nỗi chán chường, đau khổ của một đời mình, Thái đã đem theo đi hết.

Dũng thờ dãi, nhẹ nhõm, và nhìn vào trong hàng nước đưa mắt tìm hai con mắt Loan. Chàng sung sướng, cái sung sướng vẫn vơ vào một người đơn chớ những sự vui mừng rất êm ái chưa đến nhưng biết chắc thế nào cũng đến. Loan hơi ngạc nhiên và cũng nhìn Dũng lâu không chớp như muốn thăm hỏi Dũng. Naug nói:

— Anh Dũng vào trong này. Đứng mãi ngoài ấy gió rét.

Dũng vào ngồi bên cạnh Loan.

Bà hàng mở vung mức nước chè, một làn hơi nóng thoảng qua mặt Dũng. Dũng không nghĩ gì đến Thái nữa; nhưng người bạn ngồi chung quanh chàng người nào lúc đó nét mặt cũng lẹ về bình tĩnh. Dũng cố cảm giác êm ả lạ lùng và cái quán hàng trong đó có Loan ngồi, chàng tưởng như một chốn ấm áp để chàng được cách biệt hẳn cuộc đời mà chàng thấy đầy phiền muộn, buồn bã như buổi chiều mờ sương thu ngoài kia.

**CHƯƠNG II**

Bên ông tuần có mở tiệc thọ mừng cụ Bang, bà nội Dũng. Loan sang làm giúp từ sáng sớm; nàng cũng rối rít vui vẻ vì công việc nhà Dũng nàng coi không khác gì công việc nhà nàng. Trong một lúc rỗi tay, Loan chạy qua về thăm nhà để lấy cơ đi lại vì ngồi mãi.

Cách mấy khu vườn rộng. Loan không nghe rõ tiếng ồn ào bên nhà ông tuần nữa. Nàng thấy nhà mình có vẻ yên tĩnh khác hẳn mọi ngày; nàng vui vẻ nhìn bà tu đương ngồi khâu trên phản rồi cất tiếng hỏi:

— Mẹ chưa sang?

Bà tu ngừng lên nói:

— Sang làm gì bây giờ. Cô này rõ ngờ ngác quá.

Loan mỉm cười vì cũng thấy cái hỏi của mình la ngỡ ngàng, chẳng qua trong lúc vui nàng hỏi cho có câu mà thôi.

— Nhưng thế nào mẹ cũng sang chứ? Mẹ sang sớm xem tế, vui lắm mẹ ạ.

Bà tu yên lặng ngắm nghĩ một lát lâu, rồi nói:

**ĐÔI CHỖ Ở**

**PHÒNG VẼ KIỂU NHÀ**

**NGUYỄN BÁ CHÍ**  
**BẠCH VĂN CHỤ**

kiến trúc sư

gọn lại 67 Rue Francis Garnier  
(cạnh nhà máy điện bờ hồ)

— Tao hơi mệt, không biết lát nữa, có sang được không. Nhưng thấy đi vắng thì mệt cũng phải sang.

Ông tú vì muốn lãnh mặt nên hai hôm trước có người bạn ốm nặng cho về mời, ông đi ngay. Ông và ông tuần là hai người bạn học cũ, nhưng không bao giờ ông muốn nhờ vả ông tuần, và ông tuần cũng không hề tỏ ý muốn giúp đỡ ông. Vườn đất chung quanh nhà, ông tú phải bán dần cho ông tuần, chỉ còn giữ lại hơn một mẫu làm chỗ ở.

Loan nói :

— Tiếc quá, thầy con lại đi vắng. Chắc thầy chẳng về kịp.

Bà tú cau mày khó chịu, nhưng bà không muốn nói cho Loan rõ những điều tức tối ngầm của ông tú trong việc bán đất cho ông tuần. Bà bảo Loan :

— Ở bên ấy đông khách lạ, cô sang làm giúp thì phải liệu giữ gìn. Có chỉ được cái mau mồm mau miệng hão, người ta không ưa gì cô đâu.

Loan hiểu là bà tú muốn ám chỉ cô Ba, người vợ bà ông tuần. Nhưng đối với Loan thì ở bên nhà Dững, ngoài Dững và Hiền người chị ruột của Dững ra, nàng không để ý đến ai nữa ; nàng cũng không ngờ rằng ở đời lại có thể có được lắm sự rắc rối.

Loan nhìn cái bàn học của nàng trên đó có xếp những cuốn sách hầu hết là sách của Dững. Những cuốn sách ấy, Loan biết rằng Dững không bao giờ dùng tới, chỉ mua về để cốt cho nàng mượn. Một tia nắng chiếu vào làm sáng những chữ thiếp vàng trên gáy sách. Loan thấy ấm áp trong lòng.

Tiếng còi ô tô làm Loan vui mừng reo :

— Khách trên tỉnh đã đến. Chắc là cụ thượng Đặng.

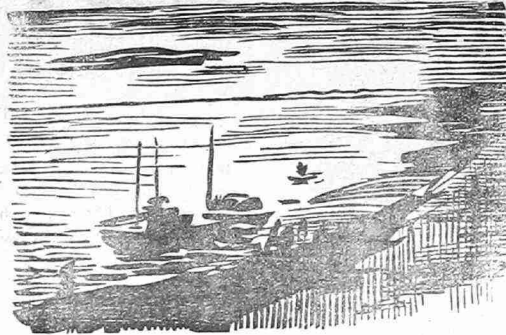
Bà tú nói :

— Có làm như khách nhà cô không bằng.

Loan ngắm nghía những chiếc ô tô bóng loáng đến đó sau giờ giấc buổi. Mỗi chiếc đến, nàng lại rẽ lá chụ ý nhìn những người ở trong xe bước xuống. Dững máy

ngày trước có nói đùa với nàng rằng hôm nay sẽ có cô Khánh con cụ thượng Đặng là bạn học cũ của chàng đến chơi.

Cứ mỗi lần có một người hơi có tuổi và đeo thẻ bài ở xe xuống



thì Loan lại chăm chú đến người xuống sau. Nàng không thấy cô nào có thể gọi là đẹp được :

— Chẳng có nữ nào ra hũa. Sao mà họ đánh phấn nhiều thế, họ trát vôi.

Loan không chút ghen tỵ những thiếu nữ sang trọng lần lượt đi qua trước mặt nàng. Nàng tự cho năng cũng ngang hàng với họ và cảnh đời ấy tất nhiên là cảnh đời của nàng về sau này.

Có tiếng chân bước sau lưng ; Loan không quay lại chỉ nghe tiếng chân bước cũng biết ngay là Dững đến.

— Anh Dững sang có việc gì đấy ?

Dững cười đáp :

— Tài thật. Sao cô biết là tôi. Tôi sang xem những ai đến và cốt nhất là để nhìn trộm một người.

Loan quay lại :

— Em biết là ai rồi.

Dững nhìn đôi má hồng tự nhiên của Loan, và khen Loan :

— Có vẻ nhà vừa đánh má hồng phải không ?

Loan sung sướng vì lời khen kín đáo, nhưng làm như không để ý đến :

— Má em đỏ làm à ? Chắc là vì lúc nãy ngồi ở gần lửa.

Dững đột nhiên hỏi :

— Có cô thấy xe của cụ thượng Đặng đến không ?

Loan nói :

— Em chẳng biết cụ thượng Đặng là ai thì làm thế nào biết

bà không một lúc nào có cái ý tưởng mong cho hai người thành vợ chồng. Một là, vì bà không dám ao ước tới, hai là, vì bà đã yên trí từ lâu gã Loan cho Thân, con bà phần Lợi. Bà chỉ biết là Dững hay săn sóc đến nhà bà và bà cũng tự nhiên quý Dững như một người con.

Loan bảo Dững :

— Anh sang trước đi, em đợi mẹ em sang một thế.

Bà tú nói :

— Đứng đợi tôi. Tôi sẽ sang nhưng lát nữa cơ.

Tối con đường lát sỏi trên có giàn cây, hai người tự nhiên cùng chậm bước lại, người nọ ý muốn nhường người kia tiến lên trước mình để khi ra đến sân nhà Dững, người ta khỏi trông thấy hai người cùng đi với nhau. Nhưng vì không ai dám nói hẳn ra nên người nọ tưởng người kia muốn cùng đi chậm lại để nói một câu chuyện riêng, nhất là chỗ đó lại khuất, có cây che phủ kín. Loan cúi nhìn xuống, lấy mũi giày ấn những hòn sỏi to nổi cao lên, đợi Dững nói. Dững cũng đợi Loan nên hai người cứ đi yên lặng như thế, không ai cất tiếng và cùng ngong ngong đợi. Đến chỗ rẽ quặt ra sân, Dững nói :

— Trông những hòn sỏi này rơi lại nhớ đến hồi năm ngoài ra Săm-son.

Chàng nghĩ đến những nỗi buồn đầu tiên của chàng khi xa Loan, buổi chiều trong rừng phi lao hiu hắt và trên bãi biển vắng người. Chàng dụi giọng nói tiếp :

— Buổi chiều, những bãi bê vắng người với tiếng sóng không bao giờ ngừng... Hôm nay tôi còn nhớ như in...

Loan nói :

— Đã lâu lắm, khi em còn bé đi với thầy em qua Thy-Anh được trông thấy bề ở xa. Năm ngoài hồi anh ra ngoài ấy...

Tiếng người nói gần đây làm Loan ngừng bật. Hai người cùng đứng dừng lại. Dững nói :

— Hình như tiếng cụ thượng Đặng.

(Còn nữa)  
Nhất Linh

Mỹ Thuỵ-Quy, 101-nghiệp khoa diêm trong bài Paris giúp việc massage (sua nân manucure (sua móng tay) maquillage (đánh phấn). Rất đẹp.

## Máy uốn mi cong, vú nở, răng xinh

CÁC MÁY AU MỸ TÔ SỬA

SOINS DE BEAUTE ANGLAIS & AMERICAINS - MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ÉLÉGANTS

Máy uốn lông mi 0 p90 - Biếu một hộp kem, phấn, chì, son hay brillantine : Oyster (Con Hồn Hoabigan, Tokalon, Gardier, Bourjois, Lenthéric, Coty, Orsay, Resnais, Eclador, Cotex, Innora, Riehl, v.v.-Nữ mua từ 6p, giờ lên. Răng trắng sữa thêm trắng bóng đẹp. Răng đen đánh trắng không đau. Kéo răng, răng hàm trắng hết bằng máy tối tân Âu-Mỹ, không hại men răng.

Đeo trang mi tươi đẹp mãi 2p, 3p, một hộp - Tóc dài, nhuộm tóc đen, henna và bạch-kim, tóc rụng, rụng tóc, gàu, ngứa mi dài cong, chóng có (khỏi nhức, không có vết thâm, không phát lại), nốt sần nơi mắt, đều giá 1p, 2p, 3p, một hộp - Tóc mọc, giảm má, tàn nhang sạch hẳn, sẹo, lông mày mọc thừa, vết son trên da, gầy, béo, nở vú (trên đẹp mãi) đều giá 2p, 3p, một hộp. - Nốt ruồi, búi con, răng trắng hơi nướu, ổ da, 0p50, 1p, một hộp, Trị da rần, nước rửa mặt đẹp sáng, đều giá 1p, 2p, một hộp - Thuốc rửa đẹp lại tươi da, xanh tóc (sống) 2p, 3p, một hộp. Máu phấn, máu da lỵa dùm rất đẹp. Dip, dao, kéo, kéo, Massasie 18p, mắt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 1p80, 2p80, 26p. Rửa đủ đủ đồ sửa sắc.

Ở xa xin gửi hình hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giúp thếp hay qua, rồi trả tiền lại đây. Đợi xi xin kèm tem để trị lỗi.

MỸ - VIỆN AMY - 26, Phố Hàng Than, Hanoi



# ĐÔI LỜI TỰ THUẬT VỀ TẬP

## THƠ THƠ

(sắp xuất bản - Hồi Nay)

TẬP Thơ Thơ chỉ là một phần ba của những bài thơ trong bản thảo. Bởi vì không có một vẻ duy nhất, nên chỉ để một tựa lưng lơ. So những tập sẽ ra, có lẽ tập này trẻ hơn, trẻ nhỏ hơn. Thơ đều làm suốt thời, lần lộn nhau, gần gần đồng thời với nhau, những bài chia chác chích những bài nhẹ nhàng trong một ngày hay một buổi. Nhưng tôi chọn những màu cỏ về noa hơn, xanh hơn, ngày thơ hơn để làm tập thơ đầu.

Và đây cũng là một bó thơ « thập cẩm » : tôi muốn những bài « thơ thơ » đại biểu cho những phương diện khác nhau của tâm hồn tôi. Không cách biệt hẳn nhau như những điều trái ngược, mà chỉ là những ảnh đổi thay như lưu quang trên mặt nước, cứ chậm chậm và đều đều. — ấy thế mà cũng qua được từ trắng đến đen.

Tôi làm thơ một cách rất tình cờ, không lý thuyết hạn định. Nhưng xem ra bao quát lại, dường như tôi ưa sự sống và người. Sự sống thực, cả bề rộng và nhất là bề sâu; cái đời bên trong mà ta biết và ràng buộc, nhưng dù rõ ràng hay che dấu, bao giờ cũng thực hơn đời bên ngoài. Người, với ý tưởng, cảm tình, và cảm giác. Sự sống, với những tình hoa, những thuận tụy, khác với những hiên trang tâm thường. Và nếu nói đến cái tâm thường, thì đã có loại những tình hoa, thuận tụy trong ấy.

Nhất là có một người đang sống, với những đau thương, buồn giận, hay khát khao, hay vui mừng.

### KỶ SAU :

Phê bình : Ngược giọng  
của Từ Ngọc  
École de France  
của T. V. Tùng

### Tôi viết Bỉ Vở

Một thiên tự thuật rất cảm động  
của Nguyễn-Hồng

# VAN CHU' O'NG

nhưng bao giờ cũng có sự rung động đến nơi đến chốn. Tôi thấy dường như trong thơ Tàu và thơ ta, chắc rằng tôi thấy với), ít có người nào. Mỏ mòng vẫn là em ái, nhưng chỉ mờ màng mà thôi, thì cũng hơi nhác lười. Phải siêng năng mà sống; cảm xúc một cách tận tâm, tư tưởng một cách cần mẫn; và sống một cách hết dạ hết lòng, đứng làm bằng sống.

Sao nhà thơ lại không có nỗ lực tìm kiếm? Chỉ khác rằng cái khoa học của người không dùng bằng dao kéo và kính hiển vi. Phần phước, eo le là một dấu hiệu chính của văn minh, tiến bộ.

Cảnh cũ người xưa là một điều rất sáo. Nhưng vẫn cứ mới hoài. Cách như của người càng ngày càng tinh xảo hơn, và nổi tương tự tư hội lại ở trên một bản tay có đờ đờ trong sáng; người tinh thần tự hồi sao bản tay ấy không để dấu trên bản tay này.

Lãng được những tiếng rất thâm trầm, dội được ánh sáng vào sương mù của hồn ta, phân biệt được nhiều thứ yêu và cách muốn, kiếm, kiếm hoài những sợi tơ tình cảm nhỏ, nhỏ nữa... sự sống ấy ư nhị và tương tận. Hà tất phải reo hò, la hét, và đập trống, kua chiêng.

Nếu mơ màng, có lẽ nên mơ màng những điều rất vu vơ, rất hão huyền, đến nỗi không có hình sắc, không phải là một năng tiên, càng không phải là một bộ xương; những mộng tưởng trên đời và trên người, một thái độ của linh hồn hơn là cách ngộ động của hơi mắt.

Và gồm tất cả các lý thuyết vào một bầu thơ, chen nhau tình cảm trong phải lãng mạn với những cảm giác trong trường tượng tượng, để làm cho sự sống đời đảo, thú vị

Tôi phác qua đôi nét rất vội vàng của ý tôi về thơ; tôi còn ao ước luôn, mãi mãi rằng đạt tới, đâu phải rằng tôi nói đã đạt rồi. Tôi rất phiền vì đã nói về tôi. Còn một cơ để xin lỗi: nói đến tôi, chỉ là nói đến mọi người. — « sao bạn tưởng rằng ta không phải là bạn ».

XUÂN ĐIỀU

## BẮT BÈ

MỘT thi dụ rất thường nữa sẽ làm thất vọng những người hay dịch liêu tiếng Pháp. Thi dụ tiếng si, người ta thường dịch là nếu. Trong tiếng Pháp, si có nghĩa là nếu. Nhưng buồn thay, si lại còn có những nghĩa khác nữa. Nhưng mà cần gì, khi người ta đã liêu, thì người ta có ngại gì mà không dịch bừa si là nếu, mỗi khi người ta gặp nó.

Tôi nghiêm phạt một đứa trẻ. Có người trách tôi sao lại phạt nó nghiêm khắc quá vậy, tôi đáp : « Si je le punis aussi sévèrement, c'est pour le corriger une fois pour toutes de sa désobéissance ». Câu ấy không thể dịch là : « Nếu tôi phạt nó nghiêm khắc như vậy... » Lợi con nếu quai gì nữa! Tôi đã phạt đứa trẻ rõ ràng hiển nhiên rồi kìa! Chỉ có thể nói nếu khi nào sự phạt đó không chắc có xảy ra hay không, nếu xảy ra, thì là một điều kiện cho một sự gì đấy.

Khi nào si chỉ một điều kiện, thì mới có nghĩa là nếu. Câu ví dụ trên kia chỉ có thể dịch là : « Tôi phạt nó nghiêm khắc như vậy, là cốt để... »

Một thi dụ khác. Tôi đi một cuộc du lịch, tốn mất một trăm bạc, nhưng tôi lại nhờ cuộc du lịch ấy mà kiếm được một mối lợi những ba trăm. Tôi nói : « Si j'ai perdu 100 piastres pour ce voyage, en revanche il m'a rapporté 300 ». Tiếng si ở đây, tôi đã thấy có người cũng dịch là nếu. Vì vậy, nên tôi thiết tha yêu cầu những người viết văn muốn dịch tiếng Pháp sang tiếng Nam thì phải trước hết lượng sự hiểu tiếng Pháp của mình đã, và phải biết chắc chắn rằng mình thấu hiểu thì tiếng ấy lắm đã.

Muốn trông ghẹo những người bướng bỉnh nhất thì dịch si là nếu thôi, tôi xin hiến những người ấy, mấy câu sau này đều có si để họ dịch là nếu cho vui :

« Je ne sais si vous comprenez ce que je vous dis ».

« La nature est si belle... » etc.

Ít lâu nay, nhiều người đã đem dịch, một cách rất ngây ngô, một tiếng Pháp không thể dịch được, tiếng entre, trong những đoạn « Confessionnaire le Japon et la Chine », « relations amicales entre le X et le Y », « une discussion entre la mer et la

femme » v. v. Họ dịch là : « Cuộc sống đời giữa nước Nhật và nước Tàu », « những cuộc giao hữu giữa X và Y » hoặc « một cuộc cãi nhau giữa người chồng và người vợ » v.v. v.v.

Tiếng entre đây không có nghĩa là giữa, vì tiếng giữa cũng như au milieu đều là một ý bình ổn, là một khoảng bất động. Còn tiếng entre ở đây là sự liên lạc từ vật này sang vật kia, là một ý hoạt động. Và lại tiếng giữa có một nghĩa rất rõ ràng là : ở vào một khoảng cách xa ha đều bằng nhau. Như ga Hai-dương, có thể nói là ở giữa ga Hà-nội và ga Hai-phong, nhưng ga Gia-lâm không thể gọi là ở giữa hai ga này được. tuy ở tiếng Pháp có thể nói : « La gare Gia-lâm est entre les gares de Hanoi et de Hai-phong ».

Kể luận : không nên dịch tiếng Pháp sang tiếng Nam, trừ khi nào hiểu rõ ràng tiếng Pháp, và biết viết tiếng Nam cho thực có vẻ An-nam.

Tam-tinh

### Cải chính

Trong bài Bắt Bè ký trước, câu tiếng Pháp : J'achete ce livre avec l'argent d'un mon ami » xin đọc là : ...de mon ami.  
Và Je pars... xin đổi là Je pars...

## Chiều Xuân

Xuân gọi tràn đầy  
Giữa lòng hoan lạc,  
Trên mình hoa cây...  
Nâng vàng lật lật...  
Ngày đi chầy chầy...  
Hai hàng cây xanh  
Đám chời huy vọng...  
Ồi duyên tôi lành !  
Én ngàn đưa vòng —  
Hương đồng hanh hanh...  
Kể bên đờng môn —  
Mùa đông đã tận —  
Có mọc bờ non...  
Chiều xuân tươi mạnh —  
Gió bay vào hờn...  
Có bản tay cao  
Trút bình âm dụ  
Từ phương xa nào...  
Người có yêu điệu  
Nghe mình nao nao...  
Nhạc vươn lên trời :  
Đời mang đang giẫy  
Tưng bừng mùa yên...  
Mái rừng gió hây —  
Chiều xuân đầy lời...

HUY-CÂN



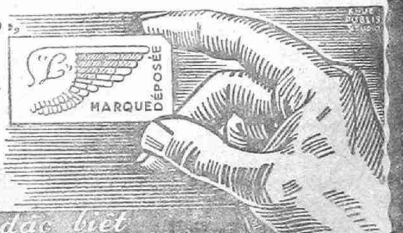
Nên tìm cho được *marque* 'L'

Là thứ có rất hợp thời bền và đẹp  
xưa nay chưa từng có.  
kiểu mới của xưởng dệt

**PHUC-LAI**

87 Phố Chợ Hôm (R. de Huế) Hanoi

Mua buôn có giá đặc biệt



# Hạt sạn

Sờ lại xem đã

T. T. 1. Bấy số 197, trong truyện

« Người con »:

Muốn hút thuốc lá, chàng hồ tay vào túi áo trong Ngón tay chàng chạm phải cái lạnh của một chiếc chìa khóa.

Trời rét, chìa khóa để ở « túi áo trong » mà lại lạnh được!

Lòng tự ái

P. N. số 3 trong « Chuyện tâm thanh »:

Chẳng biết Lê Thanh tò mò nghe làm ai được câu chuyện một bạn gái yêu nhau như một một tình nhân đã yêu nhau.

« Một bạn gái yêu nhau như một một tình nhân đã yêu nhau ». « Một một » đây chắc là « hai ». Hay một bạn gái yêu nhau là « yêu nhau một mình ».

Hư vô

Cũng số ấy, trong bài « Tang tóc »:

Ngồi kia, tiếng chuông chùa đã bắt đầu ngân nga thả từng tiếng để lạc vào hư vô.

Thế thì hư vô phải là cái lỗ tại của người viết chuyện. Mà tiếng chuông thả từng tiếng như thế nào?

Nhảy ?

Cũng trong bài ấy:

Một luồng gió sớm ở đầu đã vội nhảy qua chiếc cửa sổ, mà đem qua nằng quên đong, để vào vuốt ve nằng.

Phải « nhảy » mới qua được cửa sổ, luồng gió này tất phải là một cơn vật có chân, và nhảy như con chơi chơi.

Hết tốc lực

V. B. số 431 trong bài « Trung nhất chiến tranh »:

« Sự giao thông giữa Trùng Khánh với Tô Ngã sẽ chỉ hết có sáu mươi bảy giờ đồng hồ tức là hai ngày hai đêm và mười chín giờ đồng hồ... »

Chắc là: Trong 19 giờ nói sau, chiếc đồng hồ bắt tác giả không được tính một ngày hay một đêm nữa.

Nị ?

Cũng trong bài ấy:

« Gần đây được lệnh giữ Từ châu, Hân phục Từ nói rằng: Tôi không thể giữ Từ châu cũng như tôi không thể giữ Tế Nam được. Bạch-sùng thì trả lời rằng: Nị chưa từng giữ Tế Nam »

Hai người này là Ở Năm Yên ở bên Trương Cọc à ? Một người mồm lòi téng lỏ, mà không pết téng lỏ ló!

Lại nữa

Cũng trong số ấy, bài « Cuộc duyệt binh ở Thượng-hải »:

«... bên kia đầu giây nói, tiếng vợ, tiếng mẹ, bà con sinh ta lú lo bần tán. Rồi sau ngót 10 phút một tiếng trả lời vang tất: « xinh xẻo không có nhà ».

Đàn bà ở Thượng-hải rõ lời thôi quá, đã nói tiếng tàu thì sao không tàu hẳn ?

HÂN-ĐÀI-SẠN

## Châm ngôn mới

ÔNG BANG BẠN

Leo (trèo) cao té nặng.

Thương cho rơi cho vọt, g hét chongọt cho bù.

ÔNG CỬU ĐÈN

Gần mực thời đen, gần đèn thời sáng

Chuang không đánh không kêu, đèn không khêu không rạng

ÔNG NG. HỮU TIỆP

Tiền mùa chứa cho

Có tiền thời tiền hay mùa.

Có tiền mua tiền cũng được, Bẩy mươi có của cũng vừa mười lăm.

ÔNG NG. CÔNG TIỂU

Nhất sĩ nhì nông.



# VUI CƯỜI

Của Hữu Bì, Huế

Trong tòa án

BI CAO — Thưa quan tòa, từ lúc tôi lọt lòng ra đến bây giờ; tôi chưa từng bị ai nói một tiếng nặng, thể mà anh ấy bảo tôi là chó, là mèo, à ngu, thôi thì mắng nhiếc tôi đủ thứ, tôi tức quá nên mới đến đây.

ÔNG CHÁNH HÂN — Phải chắc anh chưa có vợ!

BI CAO (với một mình) — Ở tại nhà! Sao người lại biết kia?

Toán trừ

THẦY GIÁO — Từ, sớm mai này trở có mấy xu?

TU — Thưa thầy, em có 5 xu.

T. G. — Trở ăn quà mấy xu?

TU — Thưa thầy em ăn 2 xu.

T. G. — Vậy trở còn lại mấy xu?

TU — Thưa thầy, em còn lại 2 xu 0, T. G. (theo tai gáy) — Sao lại lo thế, huh?

TU — Thưa, vì em cho người mù hết một xu.

Của Lê Mãn, Huế

Cẩn kiem

Trong đêm tối, Cu đánh mất một que diêm, gọi Năm bảo:

— Anh đánh lên cho tôi que diêm đúng tim que diêm của tôi vừa đánh rơi.

Phòng hồ

BA — Từ, mày đi đâu mà mặc đồ bảnh thế?

TU — Đi ngủ.

— ?

— Vì hôm qua tao không mặc quần áo ngủ thấy đi dạo phố mà trần như nhộng. Bữa nay lao phòng hồ mặc đồ tử tế rồi cơ dĩ phải khỏi nhột nhột.

Đau bụng

Trong phòng khám bệnh.

ĐỐC TỬ — Anh đau cái gì?

BỆNH NHÂN — Dạ, cơn đau bụng.

D. T. — Đau thế nào?

B. N. — Dạ, mỗi lần đứng xem xong con ăn thêm ba 5 bánh mì là thấy khó chịu và tức bụng.

Việc nghĩa

Ồ CH. AN — Anh còn về hai túi ăn cắp. Tôi thì nhứt anh ăn cắp gì.

BI CAO — Bữa oan cho con làm. Con chỉ làm việc nghĩa thôi, vì con thấy bầy gà mắc mưa lạnh rủa nên con có bắt bỏ vào thùng dính đèn về hạ cho nó ấm. Chẳng để họ bắt gặp, phao vu cho con.

Ồ CH. AN — Còn về túi ăn cắp xe đạp.

BI CAO — Dạ bữa con thấy người đứng xe đạp vừa về đường chỗ đồng người. Con sợ người ấy mất xe đạp nên định bắt lại sờ cùm cho người ấy để tìm, không để con lại bị phao. Con chỉ làm việc nghĩa thôi.

Của N. C. Chất

Ái đại gì

Lý Toét ra tỉnh, thấy ở trường có giông chữ sau này: « Cùm đến giầy ở đây » Ca ta làm bầm: « Hừ, người ta có giầy thời để mà dùng, chứ ai đại gì lại đem ra đây dọa chơi »

## Rượu Chối Hoa - Kỳ

Các bà sinh nở muộn khi ra cũ, được số đo, thăm thị mạch khỏe như thường, không lo tá-thấp, đi lại được ngay. Chỉ sao Rượu Chối Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì nữa. Rượu Chối Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sốt sởi, tá-thấp, tả-thào, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tim đập, hơi thở, bị đói, bị ngứa chấy mite, đét đét, rêu trên, rêu dưới, sao đen khảm khảm, kiết lỵ, v.v. (Ái muốn mua xin coi hồ ở các nhà Đại-Lý) « Phòng tích » CÓN CHIM » ở khắp các tỉnh Trung. Nam. Bắc-Kỳ Cao-Mên, Lào.



RƯỢU CHỐI HOA-KỲ  
Biệt thự 7, đường Trương  
Bích, phố Lê Lợi, Hà Nội

## Mua AO LEN

Các ngài muốn khỏi mua nhảm len gai hay len pha sợi, chỉ đến hiệu đại CỤ CHUNG là nhà có đủ tln nhiệm. Hiện nay đang trưng bày các áo kiểu mới năm nay.

### CỤ - CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi



# CUỘC THI SỐ MÙA XUÂN

(Tiếp theo trang 14)

Cuộc thi thứ hai và thứ ba: Ở chữ

Hai cuộc thi này, phần nhiều người nào đã biết cách xếp chữ ở, đều giải đáp được trúng. Tuy vậy, về ở chữ thứ hai, nhiều bạn hỏng chữ *tán ai*, và về ở chữ thứ ba, chữ *anh tài* và chữ *cá*.

Có nhiều bạn làm một ở chữ khác hẳn ở chữ đầu đề, thật là một kỳ tài. Nhưng tiếc thay, cái kỳ tài ấy không được hội đồng chấm thi tán thưởng. Đó cũng là một sự đáng tiếc, vì một chữ khác hẳn mà các bạn đã giải nghĩa y như chữ đúng, cái tài hiển nhiên ấy chẳng đáng kính phục ư?

Cuộc thi thứ tư: Bề nổi bức tranh

Nhà họa sĩ vẽ bức tranh đáng tri này đã bị cái hình phạt xứng đáng với sự đáng tri ấy: hầu hết các bạn dự thi đã bề nổi họa sĩ một cách rất đúng và nghiêm chỉnh, những lời phê rất nghiêm nghị và tương tạn. Một cách « đáng tri » như thế cũng không qua mắt các bạn đó, cho đến con trâu yếm bò, móng ngựa và đuôi ngựa, cái đồng hồ buổi trưa, khung cửa vẽ sai, yếm xe đạp đề ngược, v. v., các bạn cũng tìm ra được.

Nhiều bạn lại *nhệch thành* bề nổi quá, bề những cái lỗi mà họa sĩ không phạm phải, vì dụ như hỏi lại sao người lại ngồi xem sách bên trái và dưới bóng mặt trời, hình như người ta không thể ngồi bên trái tấm nắng và đọc sách được ư?

Một bạn sinh làm thơ, lại bề nổi bức tranh bằng cả một bài thơ tuyệt tác, mà chúng tôi sẽ ân hận nếu không đăng ra đây cho mọi người cùng biết:

*Câu bác qua đường (1) lảo đảo câu Gùm câu chó chạy, dưới mắt... đầu (2) Bức khăn đạp xe, khấn đệ ngược (3) Tránh xe bên trái (4) mà tránh được Có hàng đi ngược, chân quay xuôi (5) Tay trái có mình để gây đôi (6) Chú Đĩ ung dung tay thả túi, Cước vùn trên vai (7) sao chừa phôi? Hai rặng chông gợn ông khỏi làm Mọc ở mái đình (8), châu dưới... (9) năm*

*Đông hồ ai mài tướng danh (10) no... Chính ngọ: mặt trời giờ mới ló (11) Mép cửa đình nhỏ (12)... nhón bóng cây*

*« Chông gợn trời lười, quay lên (13) đàng ».*

*Chiếc vò theo gió bay phôi phôi, Rồi vôi dưới cò, bay trở lại (14) Ven hồ sen mọc cả trong bờ (15) Múa của nỏ rồi, chừa tàn ư (16)?*

Tức thay tác giả bài thơ này lại không biết xếp các hình vẽ bức tranh « Ngày xuân đi lễ », và bản chữ H ít quá, nên không được giải. Tuy vậy, vì bài thơ ngộ nghĩnh lắm, chúng tôi cũng xin tặng tác giả một cuốn sách Đời Nay, (Ông Nguyễn Văn Chiêu, Quy Lưu, Hà-nam).

Cuộc thi thứ năm: Xếp hình vẽ

Cuộc thi này dễ nhất, phần nhiều các bạn dự thi đều xếp đúng tranh nguyên bản của tác giả cả. Nhưng vậy mà cũng có bạn, có lẽ vì thích sự trái ngược chẳng, xếp lung tung cả: pháo để trên cây phượng, chó chạy tự trong chửa ra, và nhất là đề hai có thiếu nữ đi ở ngoài sân, tay họa sĩ đã cựa thận vẽ hai có cùng nhắc chân cả. Nếu đi ở ngoài sân, là chó đất bằng, thì ra hai có tập đi thể thao như linh mất.

LỜI BÀN

Trong một cuộc thi có nhiều người dự như cuộc thi này, chúng tôi mới thấy sự minh bạch, thứ tự là cần. Tuy có nhiều bạn gửi những câu giải đáp xếp đặt rất khéo, trái lại, cũng có nhiều bạn gửi đến một tập giấy lộn, viết lung tung và có khi nhòe nhoẹt không đọc ra chữ gì. Lại có bạn đóng thành tập rất cẩn thận, cất xếp rất xinh đẹp, chữ viết rất nắn nót, mà lại quên mất cái cốt yếu là... tên mình!

Nếu có thể, chúng tôi tưởng nên mở một cuộc thi viết rõ và sạch sẽ, để bớt công việc cho hội đồng chấm thi. Các bạn thử tưởng tượng chúng tôi đã phải đọc hết 600 tập giấy, mới hiểu rõ công việc chúng tôi đã làm.

Nhưng đầu sao, chúng tôi vẫn rất

vui lòng vì sự hoan nghênh đặc biệt của các bạn đối với tờ báo này, và còn mong rằng về cuộc thi khác, sẽ có nhiều người hơn nữa dự thi, đã chúng tôi có phải khó nhọc hơn thế. Vì đối với chúng tôi được khó nhọc vì các bạn là một cái vinh dự chúng tôi hằng mong mỏi.

NGÀY NAY

Từ giải nhất đến giải 5

Nhất — Cô Ngô, 66 Bd. Rollandes Hanoi, 95 điểm 5.

Nhì — Ông Bùi Tâm, 153 Bd. Henri d'Orléans Hanoi, 95 điểm.

Ba — Ông Bùi duy Trinh, 134 Route de Huế Hanoi, 94 điểm.

Tư — Bà Mỹ Châu, 8 Impasse Ninh Xã Bắc-Ninh, 92 điểm 5.

Năm — Ông Nguyễn khác Bách, Canton Truong Xã, Mỹ-hào, Bần yên Nhân, 92 điểm.

Từ giải 6 đến giải 10

Sáu — Cô Bảo Vân, 66 Paul Doumer Haiphong.

Bảy — Ông Tư Luyện, 101 Bd. Henri d'Orléans Hanoi.

Tám — Cô Minh Nguyệt, 11 Rue des Oignons Hanoi.

Chín — Bà Trương thị Thuận, 189 Bd. Kitchener Saigon.

Mười — Cô Đào thế Cải, École Mongillot Thái-bình.

Tặng thêm 12 giải, mỗi giải 1 cuốn sách Đời Nay hiện có (có chữ ký của tác giả)

Ông Vũ Văn Phan, 21 Rue des Papes Hanoi.

Cô Bích Ngọc, 50 Khâm-thiên Hanoi.

Ông Nguyễn hữu Phán, Direction Artillerie Hanoi.

Cô Hảo, 9 bis Lagi squet Hanoi.

Ông Vũ trần Bùi (?)

Bà Tôn, Institutrice à Bắc-Ninh.

Ông Nguyễn đưc Đăng, Huyện-kỵ, Thanh-oai, Hà-đông.

Ông Phạm Tào, béme Année Lycée Gia-long Hanoi.

Cô Toàn, 36 Bovel Hanoi.

Ông Riêu An, École Franco-Chinoise Hanoi.

Ông Nguyễn đình Nhuận, 53 Ci. tadelle Hanoi.

Ông Trịnh văn Bích, 36 Bạch-mai Hanoi.

# Làm dân

(Tiếp theo trang 10)

Bón ông cụ... non

Giữa đám người đang ăn uống ấm-ì, tôi để ý đến bốn... cậu bé.

Chúng ăn vận giống nhau: áo the, quần trắng còn cứng những hồ, khăn lượt quần để phỏ ra bốn cái đầu trọc trắng hếu. Ngồi bụt không thể tả hết vẻ khôi-hài đặc biệt của bốn bộ mặt non trọt không hợp với những điều bề bộn của cuộc sống. Lúc bốn cái mồm mím chặt lại để lấy dáng, sau khi đã lợp một ngum rượu; lúc bốn đôi mắt cùng giơng giác nhìn nhau, để mới bốn cái mồm cùng đưa cây!

Trợt lòng thấy ông K; chúng với cùng đứng dậy, nói gần đều nhau:

— Anh em chúng tôi có phép ông trên này!

Cả ông K. lẫn tôi cùng chạy vội ra sân để khỏi phải phi cười vào mặt chúng: lúc cùng đứng dậy, bốn ông cụ non đó đã để lộ ra bốn đôi giầy chi-long còn mới!

Thì ra, trước khi vào nhập tiệc, chúng đã ngồi lên giầy.

Ông K. vẫn còn tấm tức cười, khi ông bảo tôi:

— Mày chẳng ranh hóm ghê! Vì đi ăn cỗ, bị mất giầy là thường!

Hay là đi ra cũng bị: lúc đi, giầy mới, lúc về, giầy cũ.

Xong, ông giới thiệu với tôi bốn cậu bé đó:

— Còn nhà có máu mặt cả, thuộc hạng công tử choắt như ở Hanoi, chỉ khác có bộ nam phục, kiểu người lớn! 1 tư 13 đến 15 tuổi. Anh 13 đã có vợ, to bằng chi cả, và không chịu làm gì cả. Ba anh kia, anh lớn nhất, nói « nghiệp » cha, nghĩa là: cũng không làm gì cả.

Còn hai: một vẫn « chi hồ đã đã » đã mấy năm rồi, vì trót sinh ở cửa một ông bố đã tin rằng mọi sự đều do chữ nhò, cứ học chữ nhò rồi sẽ làm quan có ngày.

Còn anh thứ tư, cái anh này hóm!

Ông K. đi sát gần tôi:

— Anh này sắp ra lĩnh tìm việc, bất cứ việc gì, làm con nuôi, hay đi ở thỉnh nhỏ cũng được, vì ở lĩnh hôn quân hôn quan, không làm quái gì cái vật đó! Và lại, bố anh này tin rằng: ở lĩnh, chả có số người trước kia cũng làm hàng thế mà sau mới giàu ư, hai làm quan là gì? Tôi đã thấy lão đó nói: ở lĩnh, họ ra tiền, khóc ra tiền, chứ ở nhà quê thì quanh năm trong làng như bị nhốt trong bốn bức tường sắt, kèn cựa, đào bới làm, họa chỉ được ít cứt sít!

Tôi phi buồn cười:

— Họ ra tiền, khóc ra tiền! Thôi thế là đi ăn mày rồi!

(Còn nữa)

Trọng-Lang

## Lậu, Giang...

Bệnh lậu dễ lâu không chữa hoặc chữa mãi không khỏi, có thể sinh ra nhiều biến-chứng khác-hại: xung bàng-quang (cystite), xung khớp xương (arthrite) xung thận (néphrite) kíp dùng thuốc lậu số 13 của

**ĐỨC THỌ ĐƯỜNG**

131, Route de Huế, Hanoi

sẽ được khỏi mau và chắc chắn. Giá 0p60 một hộp. Giang-mai — Thuốc số 3, 4, 5 chữa giang-mai đủ 3 thời kỳ, có đặc tính trừ nọc trong máu và mau lành những hiện chứng (symptômes) như lở loét, nổi hạch, củ đinh v. v. Giá 0p70 một hộp.

Nhận chữa khoán dân ông đàn bà, trẻ con di truyền.

## AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POSE-POUSE 2, Rue de Nguyễn-trong-Hiệp HANOI

?? ? 1936

**XE KIỀU MỚI**

Gấp khi gió kệp mưa đơn, Dùng xe "AN THAI" chẳng con có gì.

Có bán đủ cả: Vải, Săm, Lốp và đồ phụ tùng xe tay.



# THOAT LY

TRUYỆN DÀI của KHAI - HUNG

(Tiếp theo)



**S**ÁU xu lên đường Cô Ngư.  
— Xin cô tạm xu.  
— Sáu xu anh kéo thì kéo, không thì thôi.

Anh kia nhí nhàng:  
— Xin cô bảy xu thôi. Cô ăn tiền về nhiều, làm gì một đồng xu.  
\***Hồng găt:**  
— Không, tôi chỉ trả sáu xu. Anh không kéo thì đi đi.  
Nhưng nàng kính ngạc, sợ hãi, khi nghe anh xe trả lời:  
— Vàng, mới có lên.

## VI

Hồng cố không nghĩ nữa để khỏi phải loay hoay với những câu hỏi thăm: « Chết bằng cách gì? Bao giờ chết? Chết ngay hay thông thả để suy tính kỹ đã? Liệu có chết được không? » Nàng nhìn những cửa hiệu, nhìn những người đi trên địa hê, nhìn những biển hàng kẻ chữ Pháp, chữ Nam bay chữ nhỏ, để hết tâm trí vào cuộc đời hoạt động báo nhiệt ngoài phố. « Còn cái chết, chúc nữa hãy bán đến! » Nhưng ý nghĩ bạo dạn này chẳng chân tình được lòng nàng, vì nó lại kéo nàng về giòng tư tưởng hắc ám.

Nàng ấy này quá, sứt ruột quá, toan xuống xe, trả tiền rồi đi bộ, đi thực nhanh, cho toát mồ hôi ra, cho thực mỗi chân. Nhưng nàng vẫn không quyết định. Nàng không còn trí quả quyết nữa. Đến vườn hoa hàng Đậu nàng hồng rùng mình, do dự, lo sợ. Nàng không hiểu tại sao, và cũng không rõ lo sợ cái gì. Bất giác nàng kêu:

— Đổ!  
Anh xe dừng vội, quay lại hỏi:  
— Có xuống đây?  
Hồng trả trả đáp:  
— Thôi... cũng được!  
Anh kia định đặt cẳng xe xuống địa đường, thì nàng lại giục:  
— Đi đi chứ!  
Anh xe vừa bước bước một vừa lầm bầm:  
— Đổ lại, rồi lại đi đi.  
Hồng găt cho có cẩu găt, vì nàng dương tìm làm việc gì để tránh được cái ý định ghé gôm, để thoát được sự áp bách mỗi lúc một mạnh:  
— Tôi mặc cả anh đến đường Cô Ngư, chứ đến vườn hoa hàng Đậu à?

Anh xe yên lặng thờ dài cầm đầu rào bước. Hồng Nhảm mắt đếm từ một. Tới nài mười nàng mở mắt ra, nhìn. Rồi lại nhắm mắt đếm tiếp...  
— Có xuống chỗ nào?  
Hồng dứt mình kính hoảng, trông sang hai bên hồ:  
— Đến nơi rồi à?  
Anh xe đứng lại đáp:  
— Phải.  
Rồi lau nhàu:  
— Sáu đồng xu, còn định đến đâu nữa?  
— Anh muốn đổ đây thì đổ cũng được.

Hồng mỉm cười vợ vẫn bước xuống đường, trả tiền.  
— Quái, qua đền Chấn-Vô lúc nào tôi không biết đây.  
— Đền Quan-Thánh kia. Có xuống đền Quan-thánh thì sao không bảo đền Quan-Thánh, lại bảo đường Cô-Ngư. Có làm tôi kéo xa mất vài chục bước.

Hồng thủng thủng đi trở lại, vào đền, cốt để anh xe khỏi lưu ý đến mình. Nàng tưởng anh ta ngờ nàng đi trảm mình. Kỳ thực anh ta chỉ đoán rằng nàng đến đó chờ đợi tình nhân.

Người đàn bà bán hương, hoa chào mới. Hồng mua một thẻ hương, một chục vàng và một gói hoa. Trả tiền xong, nàng ngờ ngác không hiểu mình mua những thứ ấy để làm gì. Và nàng ngờ ngần hồi bà hàng:

— Ngày thường có lẽ được không, nhĩ?  
Người kia nhanh nhẩu đáp:  
— Được chứ! Cô vào mượn ông từ cái khay. Ông ấy sẽ đưa cô vào lễ. Cô xin thẻ?  
— Phải, tôi xin thẻ.

Kỳ thực mãi lúc bấy giờ người kia nhắc, nàng mới tưởng tới xin thẻ. Và nàng nghĩ thầm: « Ừ ta thử xin một quẻ thẻ, xem thánh dạy ra sao. »

Thấy lễ vật sơ sài, ông từ chỉ cho Hồng mượn cái khay, rồi để nàng một mình lên đền. Hồng đưa nắt quanh một vòng, mấy gian đèn cao rộng không thấy bóng người nào. Nàng lại gần bệ tượng, tò mò ngắm nghĩa hai bàn chân đồng đen. Bỗng nàng rùng mình khiếp sợ: Nàng vừa ngắm nhìn lên và gặp đôi mắt trắng dữ tợn của pho tượng.

Nàng vội lùi ra, đến trước hương án ngồi lễ, vừa lễ vừa khấn. Cầu khẩn của nàng dài lắm, vì lúc nàng cầm ống thẻ vài lần, vì lúc nàng cầm ống thẻ chưa dứt. Nàng kể lễ hết việc nhà, việc riêng với ông thánh, coi ông thánh như một người bạn thân yêu có thể an ủi được mình. Rồi nàng lắc ống thẻ, tiếng kêu đều đều khiến nàng chợt nhớ tới cái ống thẻ của các hàng bán kẹo rong.

Nàng phải xin hai lần mới xong, vì lần đầu, nàng lắc mạnh và hấp tấp quá nên ba, bốn thẻ tre cùng rơi ra ngoài một lúc.

Nàng đem thẻ xuống nhà dưới đưa cho ông từ và áp ứng:  
— Thưa cụ... đây ạ.  
Ông từ đọc «bốn chín» rồi trao cho Hồng một mảnh giấy vàng:  
— Năm xu!

Hồng kính cần nộp tiền, vài chào quay ra, vừa đi vừa gắp quẻ thẻ bỏ ào vì da, không buồn nghĩ xem trong đó thánh báo những gì.

Khi Hồng qua chỗ người đàn bà bán hương hoa, người này hỏi:

— Quẻ thẻ có hay không có?  
Hồng đáp liều:  
— Cũng khá.  
Người kia giọng nói đầy tin ngưỡng:

Sữa NESTLÉ  
Hiệu con Chim  
SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP  
ĐỘC QUYỀN BÀN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sĩ và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-ky, Bắc-ky và Cao-Mên



— Lay thánh, chữ thánh dạy sao thì y như rằng là thế.

Hồng mỉm cười nghĩ thầm: « Các bản thánh không dạy mình nên tự tử. » Và nàng vui vẻ bước mau trên đường vắng.

« Phải vui vẻ mà chết! Buồn thì không chết nổi đâu, vì buồn hay sinh ra nhút nhát. » Hồng thấy mình can đảm lên bội phần, và có lúc toan chạy ra ven bờ nhảy tùm xuống hồ Trúc Bạch. Nhưng sắp sửa gieo mình, thì nàng bỗng kinh hãi lui lại. Hình như có ai, có một sức mạnh thiêng liêng, huyền bí nắm chặt hai vai nàng kéo về phía sau. Nàng ngồi xuống cỏ, lười biếng nghĩ tới phép oai nghiêm của thần thánh: « Biết đâu không phải đức Thánh cảm lòng thành kính của mình hiện về ngăn cản không cho mình chết! » Hồng mở vì lấy quẻ thẻ ra ngắm nghía những giòng chữ uôm: « Không hiểu thánh dạy những gì? Minh rõ cũng khờ, sao không nhờ ông từ ông ấy đọc và giảng cho. » Nàng có ý muốn quay về đền để làm việc ấy, và có lẽ để lui lại ít lâu sự quyết định dữ dội.

Nàng nề oai đứng dậy... Nhưng nàng lại nề oai ngồi xuống. Hình như bao nhiêu nghị lực của nàng, nàng đã dùng hết vào lúc định nhảy xuống hồ. Và nàng lắc đầu, thờ dãi nghĩ thầm: « Chết khó quá đi mất thôi! »

Tiếng sẽ đánh nhau riu riu trong lá đa cao-su. Hồng ngắm mắt nhìn lên. Hai con chim con rơi xuống cỏ, hung lộn mổ nhau tiếng kêu « chích chích ». Hồng toan lại vỗ đôi chim dang sải say lướt nhau. Nhưng chúng đã bay vụt lên cây.

Hồng quên hàng cái chết, và cảm thấy tâm hồn bình tĩnh hẳn lại. Sự bình tĩnh ấy chỉ có trong một phút, và nhường chỗ ngay cho sự chán nản, sự chán nản hoàn toàn. Hồng chán nản vì không biết quyết định ra sao, không dám quyết định ra sao. Bực tức, khổ sở, đau đớn, nàng bưng mặt ngồi khóc, khóc rất lâu.

— Chị Hồng đấy, phải không?

Hồng vội vàng lau nước mắt và nhìn nhác, sung sướng quay lại nhìn. Nàng cho người mới tới đó, Trời sai đến để cứu mệnh nàng, như người ta kéo người chết đuối ra khỏi nước. Không phải nàng mừng rằng người ấy đến ngăn cản không cho nàng chết, nhưng nàng mừng rằng đã ra khỏi một cách bất ngờ được chỗ hán khoan đương khô ngủ, khô quyết định.

— Chị ngồi đây làm gì thế?  
Hồng dựt mình, hoảng hốt nhìn người mới tới, tay giắt xe đạp. Nàng thì thầm: « Yêm! Yêm...! »



Yêm là con di ghê, người em cùng bố khác mẹ của nàng. Trong gia đình nàng, chỉ có Yêm là tử tế với nàng, có khi lại tỏ lòng thương hại nàng nữa. Nhưng nàng vẫn cho là bản giả đạo-đức và vẫn khinh bỉ không thêm gần, không thêm chuyện trò với.

— Thưa chị, chị lên Hà - nội hôm nào?

Hồng vẫn ngồi im, không đáp.  
— Thưa chị, ở nhà bình yên đây chứ?

Câu này làm cho Hồng phát cáu, vì đã nhắc nàng nhớ tới gia đình. Nàng lên tiếng mắng Yêm: — Mày lên ngay! Tao không nói chuyện nói trò gì với mày!

Yêm toan nhảy lên xe đạp đi thẳng, nhưng chàng thoáng trông thấy mặt Hồng ướt và đỏ hoe.

Chàng hiểu ngay rằng Hồng khổ sở mà hẳn là khổ sở vì mẹ mình. Liền ghé lại gần Hồng, thì thầm: — Em xin lỗi chị!

Hồng cảm động, lại thêm thẹn khóc. Yêm cũng không cầm được nước mắt. Chàng bảo Hồng: — Chị khóc làm, phải không?

Ở nhà đã lại có chuyện gì thế chị?

Hồng nức lên một tiếng. Một lát sau nàng mới nói được: — Chị chết đây, em ạ.

— Chết! Sao chị lại nghĩ làm thế?

— Lần thần gì! Sống khổ, sống nhục thì sống làm gì!

— Đầu đuôi câu chuyện ra sao?

Hồng dăm dăm nhìn Yêm, vẻ mặt căm tức: — Ra sao! Mày lại còn không biết ra sao à?

Yêm thở dài: — Chừng me tôi lại lỗi thời với chị, chứ gì.

Hồng toan đáp « chính thế! », nhưng thấy Yêm tốt bụng quá, không nỡ thốt ra câu ấy, mà cũng không dám kể lại những việc đã xảy ra trong gia đình nữa.

— Thưa chị, em còn lạ gì mẹ em. Chả cứ đối với chị đâu, đến đối với em, mẹ em cũng... cũng hành hạ, chửi mắng... coi như quân thù, quạu hẳn. Có khi... Đây chị coi, mỗi lần em bênh chị và khuyển cáu mẹ em, thì trong nhà có ra sao đâu. Em nghĩ em chán quá, chả muốn về nhà nữa.

Nghe Yêm nói, Hồng cảm thấy sự dật dãng thấm dần vào tâm hồn.

— Chị đã gặp chị phân chưa?

— Chị Hào ấy ư? Đờ... Tôi ở nhà chị Hào vừa ra đây.

— Chị đi chơi quanh một vòng với em nhé?

Yên lặng, Hồng đứng dậy, vượt thẳng những vật ảo: — Đi đâu bây giờ?

— Hay em gọi xe, đưa chị về chị phân?

(Còn nữa)

Khái-Hưng

# Une Peau Nouvelle

## « Blanche et Veloutée »



Les Pores Dilatés et les Points Noires

### DISPARUS POUR TOUJOURS!

LES fâcheux points noirs, les boutons, les imperfections, les rides écaillées de la peau, un teint terreux, terné, tout cela provient de pores dilatés, pores obstrués par des impuretés grasses que ni savon ni eau ne peuvent enlever. Tout pore dilaté est dû à l'irritation de la peau. Pénétrant instantanément dans les pores, la nouvelle Crème Tokalon, Couleur Blanche (non grasse) calme rapidement l'irritation des glandes cutanées. Elle dissout et enlève les impuretés grasses des pores et les points noirs, ramène les pores dilatés à leur dimension normale, blanchit et adoucit une peau sombre et rêche. La peau la plus sèche est tonifiée et rafraîchit. Les lignes de fatigue, l'aspect huileux et le luisant du nez sont complètement supprimés. Tonicque, astreignant, nourrissant, Contient maintenant un mélange merveilleux de crème fraîche et d'huile d'olive prégéragées. C'est pourquoi la Crème Tokalon, Couleur Blanche, blanchit, adoucit la peau et lui donne en 3 jours, une beauté nouvelle et indescriptible—impossible à obtenir autrement. Employez-la chaque matin.

NOTA: Si vous avez des rides, des muscles du visage affaissés, ou des stigmates de l'âge, vous devriez également nourrir votre peau avec du Biocel. On a maintenant réussi à obtenir cette substance précieuse du cœur des cellules cutanées profondes de jeunes animaux. C'est comme le Biocel de votre propre peau. La crème Tokalon (Couleur Rose) contient maintenant du Biocel mélangé exactement selon les proportions voulues pour conserver votre peau ferme, fraîche et jeune. Appliquez-en le soir avant de vous coucher. Succès garanti ou argent remboursé.

AGENT: 1 Maron A. Rechat et cie  
76, Bd Gambetta Hanoi

PHIẾU DỰ THÍ  
Ô CHỮ Ngày Nay

## Nhà thuốc hay nhất Đông-Dương

Khi có bệnh, chẳng nên tin quảng cáo mà mua thuốc làm xấu ở gần mình vì thuốc như thế đó có hợp với bệnh, với tuổi của mình ở nước văn minh, người có bệnh bao giờ cũng phải nó ông tây rồi mới mua thuốc. Bà con, anh em gần xa, bất kỳ năm, phụ, lão, ấu, khi mắc bệnh, hãy viết thư cho KỶ BIÊN DƯỢC PHÒNG để hỏi báo cho thuốc. KỶ BIÊN DƯỢC PHÒNG do 10 vị y học sĩ Trung-kỳ, đã năm đời làm thuốc, ngoài 40 năm kinh nghiệm, đã theo học vị thành thuốc Hải thượng lần ông, xưa nay vẫn trị bình cho các nhà danh gia vọng tộc, mới được chính phủ biết tài cho được nên đề trở nạn lang y. Thuốc gì cũng chỉ 1p, một lễ, nhất là bệnh lâu, giang-mại, bệnh đàn ông, đàn bà, con nít, cũng tính 1p, cả cho để mua. Có làm ra một bộ sách dạy học thuốc có 10 cuốn lớn, giá mỗi cuốn 1p, ai muốn mua mấy cuốn thì gửi thư tới.

Thư mua thuốc, hỏi bệnh, mua sách xin đề:  
Monsieur le Directeur du KỶ BIÊN DƯỢC PHÒNG  
N° 167, Rue Frère Louis — SAIGON

# Rentrée des classes

**Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants**

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

- Cahier de brouillon « RECLAME » 100 pages . . . 0p09
- Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . . 1.09
- Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . . . 0.70
- Plumier laqué, couvercle chromes . . . . 0.90
- Compas splanoptics : 15 et 4 pièces . . . . 0.65 à 0.35
- plats nickelé réversible double usage . . . . 1.00
- plats nickelé en pochette : . . . . 3.10 - 1.63 à 0.98
- Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . . 0.48

Catalogue des articles scolaires sur demande

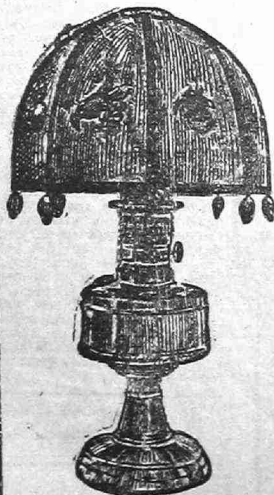
**L.I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE**  
**HANOI - HAIPHONG**

**Trên Chèo**  
**9.20 trên**  
**BẠC Ai**



Ngựa và trị  
**CẤM-NHIỆT**  
 CÓ  
**BAN-TRAI**  
**KINH-PHONG**  
 Thời bình 15 phút  
**BÁN KHẮP NƠI**

№100 TONG ĐOC PHUONG HOLOM



## Đèn măng - sông **TITO LANDI**

Hiệu đèn măng - sông không bom tốt nhất bên Pháp.

Ít hao, tiện dùng không sợ rùi-rò, dễ sửa.

Đèn Tito Landi có 2 cơ sáng :

- 40 bougies
- 120 bougies

Manchon. — Măng-sông  
**TITO LANDI 120 bougies**  
 nhẵn bạc.

Măng-sông **TITO LANDI**  
 40 bougies nhẵn đẽ.

Có trữ bán nơi:  
**Lê - huy - Lê, 70 Rue des Paniers**  
**Đặng-văn-Tôn, 29 Rue du Coton**  
**Quảng-hưng-Long, 79 Rue des Paniers**

# Viễn Đông Lập Bòn

Hội Đông-Pháp vô danh bòn vốn 4.000.000 phật lạng, một phần tư đã góp rồi. Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đàng ba Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ: **858 550p71**

Tính đến ngày 31 Décembre 1936 để hoàn vốn lại cho người đã góp

**HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỜ HỘI LẬP BÒN TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BÒN GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN**

TỔNG CỤC ở HANOI: 32 Phố Paul-Bert - Giây nói số 82. QUẢN LÝ ở SAIGON: 68, đường Kinh-Lập - Giây nói số 21,835

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu tính đến cuối tháng Janvier 1938 là: **794.901\$42**

**KỶ SỞ SỐ THƯ NĂM MƯƠI NHẢM** 26 FÉVRIER 1938  
 Những số trúng ngày  
 26 FÉVRIER 1938  
 sẽ hồi chín giờ sáng tại số Tổng-cục ở 32, phố Trưng-Tiên, Hanoi  
 Do ông Vu-nghĩa-Kỷ ở Hanoi chủ-tọa, ông Nguyễn-văn-Canh, chánh-quản  
 hủ-tri ở Hadong và nhà sư Trần-văn-Sau ở Văn-Điền Hadong chủ-tọa.

## DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"		Số tiền hoàn lại
Những số quay ở bính xe ra : 2538-210-897-818-2593-776-1507-599-1404-2252-1763-1007-1044-1942-2630-1531. M. Phạm quang Nghi, làng Lạc Do, Quangyên phiếu 400p		
14.593	M. Muller Walter, Sté Marseillaise d'outre-Mer, 2 rue Chier, Saigon, phiếu 200p	2.000.
19.507	M. Tran van Thoi, Secrétaire à l'Inspection de Binh Truc, Bienhoa phiếu 1000p	1.000.
29.252	Mme Tran thi Duong, 23 rue Barbier Saigon phiếu 1000p	1.000.
34.007	M. Chria Khut, làm đồ kim hoàn, Tani Kg Trach, Kampot phiếu 400p	400.
40.942	M. Lim Chreck, Pnompenh phiếu 1000p	1.000.
44.636	Phiếu này chưa phát hành.	
46.531	<b>ANCIEN TARIF</b>	
	Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bội phần	
	Những số đã quay ở bính xe ra : 28052-21266	
28.052	Phiếu này xóa bỏ ở Hanoi vì không góp họ nữa.	
51.266	M. Vu van Sau, Đại ty rựa Fontaine, phố Mỹ-đó, Phulangthuong phiếu 500p	2.500.
	Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn	
	Những số đã quay ở bính xe ra : 1324-1136-2427-1393-1071-1527-1559-1306-36-2843-809-1696-1499-2087-90-1229-2089-2754-99.	
23.071	M. Phạm van Loc, học sinh Gialam Bacninh phiếu 200p	200.
41.087	M. Trương van Nam, Lý trưởng làng Bình Tho, Thu-dac Giadinh phiếu 500p	500.
54.099	M. Trương trong Xuy, làng Tây Giai Thanhhoa phiếu 200p	200.
	Lần mở thứ ba : Khỏi phải đóng tiền tháng	
	Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ trị giá kể ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kể ở cột thứ hai.	
	Những số đã quay ở bính xe ra : 315-350-117-2680-408-2115-2977-310-3055-2609-966-1709-1487-2406-1522-1724-1892-668-486.	
6.117	M. Adrien Pretre, Hang : Socony Vacuum Coporation, 3, Bd, Miche, Pnompenh, phiếu 1000p	1000.00
11.680	Melle. Ng. th Nghĩa, con ông Dich làm, tại số Lục lộ Quảng Ngãi, phiếu 200p	200p00

Khi trúng số thì chủ về có việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.  
 Kỳ xổ số sau định vào ngày 28 Mars 1938, hồi 9 giờ sáng tại số quản-ly ở số 68 đường kinh Lập Charrer, Saigon.

**CÁC NGÀI CÓ MUỐN** một số vốn lớn mà một tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ  
 Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tại 7  
 Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bản hội từ lúc mới mua về  
**VỀ TIẾT - KIEM MỚI** được lãnh 50% về tiền lời  
 Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo  
 dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mình  
 trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay càng làm đến hết hạn về

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan chủ về còn được hưởng thêm tiền lợi càng ngày càng tăng lên	Ví dụ : góp mỗi (một số vốn có báo đính) tháng 30 đê gây (ít nhất là 20.	12.000\$
	10.	8.000.
	5.	4.000.
	2.50	2.000.
	1.	1.000.
		400.

Hội cần dùng nhiều đại lý có đủ tư cách



# Bằng cấp thưởng Bội Tinh Vàng

của

## Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

Nhà thuốc Hồng-Khê sáng lập ở Hanoi từ năm 1922 xem mạch cho đơn bốc thuốc chén, bán thuốc bảo chế, có ngoại một trăm phương thuốc hoàn tán, cao, đan, chữa đủ các bệnh người lớn trẻ con. Nổi danh tiếng nhất về môn thuốc chữa bệnh Tinh, thuốc Cai Nha Phiến, thuốc Điều-Kinh, Bạch-dải, thuốc Tệ-Thấp, thuốc



Giải Cầm, thuốc Đau Tả-Dây, thuốc Sâm Nhung Bách-bồ. Nhân được hàng trăm nghìn bức thư mình tạ lương-y. Thuốc Hồng-Khê không những công hiệu lại đẹp và tinh khiết nên hội chợ Haiphong, nhà thuốc Hồng-Khê được quan Toàn-Quyền và quan Thống Sứ khen ngợi và được ăn thưởng Bội Tinh Vàng.

### MỘT VIÊN CỎ VẠN CỦA MỌI GIA ĐÌNH

Ta cần hỏi viên cỏ vạn này trong mọi sự hành động của ta như là về : tình duyên, con cái và của cải, công danh sự nghiệp, tài lợi và cách thức thi cử làm ăn, bệnh tật và thọ yểu ra sao ?



M. Khanh Son là một người có thể chỉ cho ta biết những sự ấy một cách tường tận và rõ ràng, ta chỉ cần gửi chữ ký tên ta (kỹ lấu cũng được) và cho biết bao nhiêu tuổi (không cần ngày sinh tháng đẻ và cho biết tuổi ta) nhớ kèm theo ngân phiếu 7 hào hoặc 12 tem 6 xu trong vài hôm ta sẽ nhận được tờ đoán triết tự xuất một đời ta từ bé đến già và đến chết. Xin đề: M. KHÁNH SƠN 36 Jambert Hanoi. nếu trả tiền bằng tem thì nên gửi thư bảo đảm kéo hay mất.

Được tin nay mai M. Khanh Son sẽ được vời ra làm giám định tự giảng (expert en écriture) tại tòa án (Tribunal)



Thuốc quân

# MELIA

Chế tạo ở bên ALGER  
 Ai cũng đều công-nhận  
 là ngon hơn  
 các thứ thuốc khác



Gói giấy vàng (S.A.C.M.A.) 20 điếu 0<sup>s</sup>12  
 Gói giấy trắng (BA-SAO) 20 điếu 0.05  
 Gói giấy đỏ (MARINA) 20 điếu 0.05

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN  
**L. Rondon & C<sup>o</sup> Ltd**  
 18, Bd Đông-Khanh — Hanoi

Một môn thuốc khí hư và đau dạ con

## BÁ ĐẢ SƠN QUẦN TÁN

Bệnh đau dạ con (Tử-Cung) sinh ra bởi :

- 1) — Dạ con hư hàn hư nhiệt, làm kinh nguyệt không đều, hai sợi giấy trắng yếu nên Tử-Cung sa. Huyết trắng dầm dìa tục như nước vo gạo.
- 2) — Khi sinh đẻ trắc trở, làm nao động dạ con — Tử Cung lệch hoặc sa, và có vết thương, đau trắng rắng hai bên dạ dưới, trong dạ con nghe đau như kiến cắn, ra thứ khí vàng, lỏng hình như mù, có khi lẫn máu, tiểu tiện đau rát.
- 3) — Dạ con bị nhiễm hơi độc, máu xấu khi thấy kinh, làm cho sưng lên, khi thấy kinh nguyệt ra năm, bảy ngày chưa hết, Tử-Cung đau trắng trắng dạ dưới, khí hư vàng, vàng có giấy có nhọt.
- 4) — Dạ con bị nọc bệnh phong tình chuyên nhiễm, sinh ra có mụn, có nhánh, lở loét, khi đau thì đau trắng nơi dạ dưới, ra khí hư có giấy có nhọt, mũ có, máu có, đường tiểu tiện sót rắt, đường đại tiện táo đau, bệnh nặng đi độc qua đại trường, làm cho đại trường sưng mà đau thắt ngang lưng, tay chân nhức mỏi, hình vóc càng ngày càng gầy, không thể thu thai được.

Quý bà chẳng may phải mấy chứng bệnh kể trên, xin hãy lòng trường phục « Bá Đả Sơn Quần Tán » mới rút tuyet bệnh được và sẽ có thai nghén chắc chắn.

Giá thuốc Bá Đả Sơn Quần Tán — Hộp to 1p00 — Hộp nhỏ 0p50

Nhà thuốc **Võ Văn Vân** Thudaumot

Chi cuộc Hanoi : 86 Hàng Bông — Hảiphong : 75 Phố Cầu Đất  
 Tổng đại-lý : **Halduong** Maréchal Joffre — **Nam-Định** : 269 Maréchal Foch  
**Vinh** : Thiên Dân Thư Quán — **Hàdong** : 27 Boulevard de la République  
 Và toàn cả Đông Pháp từ thành thị chỉ thôn quê đều bán cả.